



Sách Tự Thú của Thánh Augustinô

Bản dịch của Lm. Ngô Tường DZũng, Texas, USA

Lời Giới Thiệu

Năm 354, trong thành phố nhỏ tên Tagaste, nay là Souk-Ahrus trong nước Algérie ngày nay, lúc đó thuộc tỉnh Numidia trong đế quốc Roma, một nhân vật danh tiếng trong lịch sử Kitô giáo ra đời. Tên ngài là **Augustin thành Hippo**. Dù không phải là người Công giáo ngay từ lúc mới sinh ra, ngài đã lãnh phép

ngài trong việc học nơi Thánh Kinh cũng như Augustin chết tại Hippo nơi ngài làm giám mục Vandals bao vây thành phố năm 430.

Dù cho thánh nhân là học giả Kitô giáo lớn sống và hoàn cảnh cuộc sống của ngài trong thế kỷ thứ IV không có gì xa lạ với tư tưởng thần hiện đại. Tuy nhiên thánh Augustin vẫn hiện diện con người trong thời đại nào hay thuộc nền đặt ra những vấn đề như nhau và cùng vật lý khó khăn như nhau, vì đó là con người. Câu thánh Augustin được thành thực kể lại trong cho ta thấy ngài giống chúng ta.

Thực ra những vấn đề thần học làm cho thánh bản khoản thì cũng làm cho chúng ta phải trẻ ngài theo phái Mani. Trong thời gian mà chủ trương thế giới có hai lực lượng tốt và nhau. Phái này không quan niệm Chúa là một không thể chấp nhận việc Thiên Chúa làm Giêsu. Ngài lưu ý tới ý nghĩ về thiên Chúa và trụ vật chất. Ngài cũng lưu tâm vấn đề ngu phái Manichée không thể giải đáp thỏa đáng.

thuyết nhị nguyên nghĩa là có hai lực lượng chấp trong con người và vũ trụ. Augustin nh cũng đặt câu hỏi như thánh Phaolô: "Ai ra đời. Tên ngài là Augustin thành Hippo. Dù không phải là tác hay chết này". Ngài luôn chiến đấu để giữ chung luôn thất bại và cảm thấy bất lực không

lưu khai phóng, qua coi trọng ưu tuấn quan chúng, không giáng Giáo Hội nên nưu, cơ của cai và quy muốn chủ trương theo thiếu số những vấn đề về nguyên tắc ảnh hưởng. Thay vì thi hành lời Chúa rao giảng luân lý, mê bói toán, và coi thường phụ nữ. Khi ta đọc sách của Giáo Hội quay về những vấn đề nội bộ với Ngài, ta thấy được con người và thấy ngài giống ta. Chúng ta giáo hay triết học. Giáo Hội thời Augustine cũng phải đương đầu với hầu hết những vấn đề luân lý ngày nay về phép rửa tội. Nhiều người cho rằng phải đương đầu. Những cơn cám dỗ mà ngài chịu thua hầu như là tội không thể tha thứ. Do đó người thường nhượng bộ thì cũng đã đánh gục chúng ta. Về vấn đề chết hay càng muợn càng tốt để tránh c con người thực ra không có gì mới dưới ánh sáng mặt trời. sau khi đã được rửa tội. Chính Augustine khác như thế và ngài đã có ảnh hưởng trong việc

Nhưng cuộc hành trình tâm linh của ngài mới là cuộc hành trình của mỗi người chúng ta. Ngài đã không được sửa soạn một của Ngài là Patricius chỉ được rửa tội khi cho một thế giới Kitô giáo. Ngài muốn mọi sự đều hoàn hảo

nên ngài muốn biết Chúa. Chúng ta cũng đi theo ngài trên con đường khúc khuỷu và đau đớn. Dần dà không còn lối thoát. Ngài muốn giữ lại sự đơn sơ của phúc âm, nhưng trong nhiều năm ngài đã không thể mở lòng cho những đòi hỏi khác muốn có một Giáo Hội luân lý và tinh thần của phúc âm. Là một nhà tưởng ngài chắc có nghi thức và luật pháp khi đó những rằng chương ngài thứ nhất thuộc lãnh vực lý trí. Sau cùng ban đầu có cơ bị lu mờ. Trong sách của Ngài trong khu vườn tại Ý ngài đã tìm ra ngăn trở chính là luân lý trong đó. Và Ngài đã dành phần lớn thời gian ý chí. Không thể nào hiểu hoàn toàn về đức tin, chỉ là phó thác thần phúc âm nguyên tuyền. Giáo Hội trọn vẹn và sẵn sàng dứt khoát với tội lỗi.

Giáo Hội trong thế kỷ thứ IV đang ở ngã ba đường. Sau thời kỳ nhất đến từ thánh Phaolô và giám mục Milan khai và con bắt đạo dữ dần, đạo Công giáo đã có mặt hầu hết không bằng ảnh hưởng của bà mẹ là n trong đế quốc Roma. Thánh giá đã mang lại nhiều chiến thắng tự thủ là một bằng chứng về sự can đảm nhất là cuộc trở lại của hoàng đế Constantine. Nhưng chiến của người phụ nữ kỳ diệu này. Trong gia thắng cũng mang theo hậu quả. Giáo Hội bị lệ thuộc nhà nước phụ nữ bị coi như đồ chơi hay thuộc quyền s bà luôn tin rằng con và chồng của bà sẽ có ng

Giáo Hội vẫn có kẻ thù và kẻ thù còn ghê gớm hơn. Giai cấp. Bà cầu nguyện và ăn chay, khóc lóc và lo

niềm tin mà Augustine tìm thấy vẫn tồn tại. Niềm tin là ơn sung mãn bao nhiêu Chúa mẹ Việt Nam, muốn cho con do Chúa ban. Có ơn sung mãn là qua niềm tin, điều này đã mặc khải đầy đủ. Ngài học tại Madaura cách nhà cho Augustin cũng như cho Luther và Wesley. Ngài đã nung nấu nên được du học tại Cathage. dưỡng niềm tin cũng bằng những bí tích chúng ta chịu ngày hôm nay. Ngài đọc Thánh Kinh, nhất là Thánh vịnh và thính trong chương này ta thấy Augustine trong thánh Phaolô, khi mới trở lại. Ngài đã được rửa tội như chúng ta ở Carthage. Dĩ nhiên những biến cố này có tính ta. Ngài cũng tìm kiếm cũng một ơn Thánh Thần như chúng ta cảm nghĩ của vị giám mục lớn tuổi nghĩ và Ngài cũng mong ước và nhìn thấy sự trở lại của bạn hữu mình. Vì thế có những bài giảng nho nhỏ cho Những dòng sau đây rút ra từ cuốn tự thú của thánh Augustin tại làm của tuổi thơ và những đại khờ của tuổi Tuy nhiên được xếp đặt cho bạn đọc thời nay. Hi vọng bạn đọc nhất là những người trẻ tuổi tìm được nơi đây tiếng vọng của hai đặc điểm đáng lưu ý. Như những câu tâm hồn mình và qua đó tìm được con đường hạnh phúc. bị lo âu về hiện tượng dậy thì. Ngài không chơi của cha ngài và hình như coi như mẹ nghĩ. Chúng ta cũng không biết trong thời ấy như thế nào. Nhưng có lẽ sự lo lắng về dục tình khác khác khoải đã khởi đầu trong thời gian này.

Dallas ngày lễ thánh Augustino, 28-8-1990
Ngô tường DZũng.

(C) Copyright 1990 by Rev. Ngo tuong Dzung, Texas, USA. Một điểm thứ hai là lương tâm nhậy bén của không nghĩ rằng đây là quan niệm của một cho ta thấy cảnh một cậu bé 16 phải hối hận 9 vài trái đào của người hàng xóm. Phần lớn bị quên điều đó vào lúc cuối tuần. Nhưng ta Augustin còn hối hận về chuyện đó. Từ kinh ta có thể rút ra nhiều bài học cho độc giả ngày

PHẦN I

Chương 1 Thời niên thiếu

1. Đam mê sai lạc của tuổi 16.

Cha tôi không giàu hay danh gia nhưng ông tại tọng tại với tôi và trả tiền cho tôi du học tại Carthage. Tôi không phê bình ông không thể chối bỏ tội lỗi trong cuộc sống hàn và cũng không vô ơn vì nhiều cha mẹ giàu có hơn ông nhưng làm chói loà con mắt. Đụng tới xác thịt con n lại không làm gì cho con cả. Nhưng tôi phải nói là ông không thích thú. Được khen hay thi hành quyền bính gì cho cuộc sống luân lý của tôi cũng như việc không có niềm tin chúng ta nhiều thoả mãn. Và không có gì là tin Kitô giáo của tôi. Không có gì là giá trị chỉ cần tôi trở thành trong khả năng của con người được sáng khoái con người có học. Thực là một ước vọng hảo huyền.

Cha tôi biết tôi không còn là đứa nhỏ nữa. Như thế là ông có chúng con không thêm biết đến luật Chúa, Chúa thể có cháu nội. Ông hãnh diện vì tôi thành đàn ông. Tôi nghe ông nói đó. Tội sẽ phát sinh khi tìm kiếm cái tốt ông cười phở lớ với mẹ tôi dù cho lúc đó ông đang say rượu. như mục đích cuộc đời. Khi tìm kiếm tiền b quyền lực bằng phương pháp thái quá sẽ sinh r

Đúng ra lúc đó ông đang học đạo. Nhưng mẹ tôi là người đạo đồng bà phải thấy nguy hiểm đó rất rõ ràng. Bà biết tôi chưa như thế khi ta hỏi mình tại sao trong trường một Kitô hữu và lo lắng vì thấy cuộc sống tôi cứ như thế phạm tội thì có hai câu trả lời. Hoặc là chúng không có hay ta sợ mất cái ta có. Chẳng hạn

Bà thường bảo ban tôi và điều bà nói, bây giờ tôi biết rõ là chuyện khác mà họ có và họ sửa soạn để có ? Hay lý của Chúa. Nhưng bà không cấm cản tôi một phần vì bà theo đạo vợ hay của cải và địa vị của họ. chồng và đàn ông khác bà cũng đặt hi vọng nơi tôi rất nhiều.

Không hi vọng về cuộc sống tinh thần nhưng về danh tiếng. Tôi giả thiết còn thêm lý do để trả thù nữa. Chỉ trong đường học vấn. Cả hai thúc đẩy tôi theo học, cha tôi thì là người đó giết chỉ vì khoái giết. Chúng ông không nghĩ gì đến Chúa, còn mẹ tôi thì bà hi vọng tôi quan trọng. Phần lớn có liên quan đến khoái lạc giỏi sẽ tìm ra Chúa. Họ có những lý do lẫn lộn và những tham vọng của vàng bạc, danh dự hay tình trạng trước m vọng ưu tiên sai lạc. Đó chỉ là thứ tham muốn thường tình khác khi va chạm xác thịt, niềm vui làm bạn với tôi, nhưng rất nguy hiểm vì đạt mục đích. những liên hệ của cải.

2. Tại sao ta phạm tội ?

Những cái đó mang lại khoái lạc và có vài điể

quang nhưng vẫn quang quyền lực ta của Chúa, Chúa không những tội xấu xa hơn vì chắc chắn người. Những người lằng lộn tìm trong vô vọng tình yêu đáp trả để phạm những tội còn lớn lao hơn là ăn trộm nhưng không thể tìm thấy tình yêu Thiên Chúa được trao ban thì muốn những hậu quả tội lỗi mà còn ch do và không có điều kiện. phạm tội. Vì thế con tạ ơn Chúa đã tha tội lỗi con đã phạm mà vì cả những tội con có thể phạm

Có người tìm sự đơn sơ và vô tội (tuy nhiều khi cái họ kiếm tìm giúp con đã không phạm. chính là dốt nát ngu muội) Tuy nhiên không có gì đơn giản bằng Chúa cũng không ai vô tội như Chúa luôn chống lại sự dâm sao con người có thể tự hào là do sức m Người lười tìm nghỉ ngơi nhưng chỉ có nghỉ ngơi thực trong mình mà họ có thể trong sạch và vô tội? Sao Chúa. Có người luôn tìm kiếm khoái lạc trong kinh nghiệm sự yếu đuối nội tâm và họ yếu đuối biết bao tr cảm giác nhưng chỉ có khi ở bên phải ngài mới có khoái lạc trong mọi trường hợp, kết quả của sự tự tín đ vĩnh cửu. Lòng ta khắc khoái cho đến khi được nghỉ yên bên Chúa. Họ yêu Chúa ít vì họ không biết Ch Chúa. Chúng ta thường lẫn lộn quảng đại với phung phá nhưng. Chúa không chỉ tha thứ tội lỗi mà còn ế Chúa là Đấng rất quảng đại lại không phung phí gì cả. Ta mong tội. Cả hai hành động cho thấy Chúa thương h có của nhưng Chúa đã có mọi sự. Chúng ta buồn vì đánh mất quyền quý và cũng thương người có thể làm qu cái ta ưa thích. Ta quên là chỉ trong cõi vĩnh cửu mọi sự mới Chúa họ không làm.

thuộc về ta mãi mãi.

4. Bạn bè xấu

Nói cách khác, tội xuất hiện khi ta có một khát khao tự nhiên hay ao ước hay tham vọng và cố gắng trong vô vọng thỏa mãn. Nghĩ lại tôi thấy không bao giờ tôi ăn trộm không cần Chúa. Không những đó là tội nhưng còn làm sai lạc mình tôi. Tôi thực sự sững run lên khi ăn hình ảnh Chúa trong ta. Tất cả những điều tốt lành đó và mọi sự thích thú vì cả nhóm bị kích thích. Tôi không t yên ổn của ta chỉ có thể tìm thấy chính đáng và hoàn hảo trong trái cây nhưng vì bè bạn tôi đã làm chuyện Ngài.

3. Chúa thương ta hai lần

Làm sao người khác có thể làm chuyện tôi đã làm: thích thú nhân. Như tôi đã nói tôi không thích trái lê.

Tôi không nói mình không có khả năng ph mình, nhưng trong trường hợp này, không c phần thưởng cá nhân, và như thế không có l

hay hơn và đi kèm với kỳ công đó.

Những chuyện đó không xảy ra cho chúng tôi vì chúng tôi không cười nhiều vì chúng tôi hay tự hào vì chúng tôi. Nhưng khi lũ nhãi ở với nhau điều thích thú trước nhất để trở thành điều tàn ác, quá đáng hay xấu xa. Không có lý hay động lực nào hơn là sợ khác người, sợ cô độc, hay bị coi hèn nhát. Chúng tôi xấu hổ vì mình không có gì phải mắc cỡ.

Một lần nữa, đây là hình ảnh cho thấy bản tính nhân loại ngã, vì tình bạn hay sự thân ái, là hồng ân của Chúa, có thể dằng trở nên xấu xa. Như thế tình bạn có thể quỵ rũ ta và kéo ta sai lạc.

Còn lạ Chúa người làm bạn với Chúa sẽ cảm thấy niềm vui.

Làm bạn với Chúa sẽ có thoả mãn an ninh và hạnh phúc. Còn không làm bạn với Chúa, như tôi đã khám phá ra trong những ngày xa xưa tăm tối, cuộc sống chỉ là sa mạc khốn khổ.

Chương 2

Vật lộn với chân lý

Chương này kể lại giai đoạn quan trọng trong cuộc đời

nhưng cũng tại Carthage, khi chỉ mới có 17 người yêu. Một năm sau cô này mang thai và tên là Adeodatus. Từ đó, dù cho đôi khi ngài nguyện đó, ngài thấy mình không có thể số Ngài trung thành với người yêu đầu đời này từ đời sau này khi định lập gia đình ngài chọn đời này theo ngài là gánh nặng thường xuyên khi là chứng ngại cho việc trở lại. Augustin l thời gian ngắn trong thành phố quê hương ka chết gây cho ngài một ấn tượng mãnh liệt. để om tại Roma, ngài đã sống nhiều năm sôi đở lộn bè tại đây. Họ coi mình như những người nhưng theo ngài "họ không cho rằng trí khôn quà của Chúa".

Phái Manicheism Augustin theo một thời gian hoá bác bỏ mọi ý niệm về Thiên Chúa h chất hay con người. Như thế Augustin coi v hình ảnh Thiên Chúa mang lấy thân xác con Giêsu, ngôi lời nhập thể, là một chuyện hoà chấp nhận được. Manicheism chỉ là một tr trong thời đó, và khi Monica cầu nguyện cho mái ấm trong Giáo Hội Công giáo, bà nghĩ vẫn trung thành với giáo huấn các tông đồ, c Hội của kinh thánh luôn đứng vững trước nhữ hay chóng qua.

Cuối chương ta thấy Augustin bước thêm một

Khi tôi học tu từ ở Carthage tôi đọc cuốn sách của triết gia La Mã xưa về với thành danh đó. Tên ngài Cicero. Tôi đọc cuốn ấy vì người ta cho rằng văn chải chuốt và ông tôi nên tôi không bao giờ hoàn toàn bị lý luận có tính cách thuyết phục và tôi đang muốn có những luận cứ nào dù bác học và hùng biện cách mấy năng đó. Điều tôi không ngờ là ảnh hưởng của cuốn sách này cho Chúa Kitô một chỗ trong cuộc tranh luận. trong cuộc đời tôi. Tôi phải nói không phóng đại là cuốn sách đã thay đổi toàn thể thái độ của tôi về cuộc sống.

Hậu quả của việc đọc sách người không Công quyết định đọc Thánh Kinh để xem sách này 1

Cuốn sách nhan đề Hortensius và thực sự là lời kêu gọi độc giả giúp cho tôi tìm ra sự khôn ngoan hay không yêu mến sự khôn ngoan hay điều mà người hi Lạp gọi là hào về việc đó. Thánh Kinh là cuốn sách đã "philosophia". Hậu quả của cuốn sách thực bị thương cho tôi khiêm nhượng tuân phục những mẫu nhiệm : kích thích những khát vọng tôi chưa hề có bao giờ. Tôi thấy còn tôi thì đến với Thánh Kinh với việc phê hùng biện, nói như thế nào, không quan trọng bằng chân lý Thánh Kinh không thể so sánh với Cicero điều ta nói. Nói cách khác cách nói là phụ thuộc điều ta nói mà ý tưởng siêu việt. là chính yếu.

Tôi đâu có biết Thánh Kinh không tỏ lộ mẫu

Cicero đã cho tôi lòng khao khát mạnh mẽ bỏ đi những sự vật và mắt kiêu ngạo. Sự kiêu căng của tôi từ c vật chất hay thế tục để theo đuổi sự khôn ngoan. Tiếng hi Lạp không nghĩ rằng Kinh thánh lớn lên với trẻ n Philosophia có nghĩa là yêu mến sự khôn ngoan và tôi bị lôi cuốn lên theo từng giai đoạn. Chân lý đơn giản chuyên, ngay cả bị thiêu đốt, không phải về những sự tin tưởng, chân lý sâu xa cho người trưởng thành. Tôi này kia, nhưng vì tình yêu tìm kiếm khám phá ra và giữ vững trưởng thành nên tôi đã mất mát. chân lý dù chân lý như thế nào.

6. Giấc mơ của mẹ

Lúc đó tôi được 19 tuổi và mẹ tôi chu cấp tiền nong, cha tôi đã qua đời trước đó hai năm. Mẹ tôi mua cho tôi tài hùng biện khi còn trẻ từ chối niềm tin của mẹ và làm nhưng Cicero thuyết phục tôi có điều còn quan trọng hơn và sau nguyện của bà, Chúa đã cho mẹ tôi một thể. Lúc đó tôi bắt đầu vươn lên ra khỏi vực thẳm tôi đã rớt trong lúc mẹ tôi đang rất lo lắng về tôi, mẹ xuống. Tôi chưa biết thư của thánh Phaolô hay kinh thánh, vốn bà mẹ mất đứa con một. Theo mẹ tôi đã lời cảnh cáo đừng để cho triết lý sai lạc phỉnh phờ chỉ thêm, chết về tinh thần. Kết quả là bà không

với bà. Bà đang lo lắng cùng cực về tôi, con chàng trai có cuộc giải. Dĩ nhiên tôi không có quan hệ thân tình và tích cực. Anh ta hỏi bà có chuyện gì và bà cho hay khác hẳn thế tôi lại là người chúa mê tín như mình đang lo lắng cho đứa con đang tiêu huỷ cuộc đời khi khoa vô hình. Điều này đúng vì tôi theo khố chổi Thiên Chúa. Câu trả lời của chàng trai làm bà ngạc nhiên nghĩ rằng khoa này tốt hơn vì không phải cứ Chàng đề nghị cho bà khỏi lo lắng nên quay lại và nhìn xem câu nguyện với thần linh. Điều tôi không thể đứng chỗ nào. Bà làm thế và sừng sốt thấy tôi đang đứng cạnh thiên văn có liên quan đến căn bản trách nhiệm bà. Thiên thần chỉ cho thấy bà ở đâu tôi cũng ở đó. Bà coi lỗi chẳng hạn như nói "không phải lỗi tại tôi, d nói của chàng trai như một bảo đảm trực tiếp từ Thiên Chúa đanh" hay Sao Venus, Saturn hay Mars đã định ngai đã nghe lời bà cầu xin cho tôi và mọi sự sẽ tốt đẹp. phải do yếu đuối hay tội lỗi" Làm cho tôi chỉ

Tôi tin là Chúa soi sáng cho bà trả lời cho tôi khi tôi bị quở và tinh tú bị trách cứ trong bất cứ việc gì giải thích giấc mơ. Tôi nói là như thế là một ngày kia bà cũng Đấng Tạo hoá đó nếu không phải là Chúa, tru sẽ có tôn giáo như tôi dù cho là tôn giáo nào. Bà liền trả lời gốc cho sự công chính? ngay: "Không, mẹ không nghe nói "anh ta ở đâu bà ở đó" nhưng "bà ở đâu anh ta sẽ ở đó". Tuy nhiên trong thời gian đó tôi gặp một t Vindicamus và tôi cảm phục ông. Lúc đó ôn

Câu trả lời đó gây ấn tượng rất sâu xa cho tôi trong thời gian đã trong khi còn tại chức ông trao giải thưởng và tôi thường nhớ lại trong thời gian chín năm sau đó khi thiên tuế trên đầu tôi. Chắc chắn đầu óc tôi c đang đi trên con đường tâm tối của sai lầm và vô tín. Trong kỳ tuy ông không biết lúc đó. đó người phụ nữ đạo đức và trung thành tiếp tục cầu nguyện cho tôi, với nhiều lạc quan hơn, tuy cũng còn nhiều đau khổ Dù sao Chúa cũng dùng ông già đó kéo tôi ra khóc lóc vì cuộc sống của tôi. Và lời cầu của mẹ tôi đã được cứu diệt. Ông nói chuyện có duyên. Ông khi nhận lời và một hôm tôi đã đứng tại chỗ bà đứng sau 9 năm nào thừa thãi cả và có lương tri sống động qu phân loạn. cái khinh cách hoàn hảo.

7. Giã từ thiên văn

Trong thời gian học tu từ tôi đi thi làm thơ. Trước khi thi tôi những chuyện vợ vẫn.

Khi ông thấy tôi mê tử vi ông khuyên tôi vứt hay tôi nên dùng thời giờ cho những chuyện n

khánh phá ra khoa tử vi trước danh của. Theo ông nói khoa này hoàn toàn bá láp.

Ông khuyên tôi bỏ khoa tử vi. Ông lý luận: "Nhất là tu từ sinh ra rất cẩn thận, và so sánh hai lá số nghề của cậu và cậu có thể sống nhờ nghề đó. Cậu không nên thực hành nghề chuyên lừa lọc này; chỉ là thú tiêu khiển thôi. Hãy nghe lời người đã học nghề đó kỹ lưỡng, sống bằng nghề đó mà cũng phải bỏ như tôi."

Tôi chú ý đến sự lưu tâm của ông nhưng còn muốn biết tại sao khoa này sai lầm mà nói trúng thế. Ông nói đó chỉ là may mắn may vợ cũng vô lý như bói Kiều. Đôi khi câu thơ có thể ứng dụng, nhưng chung chung thôi. Nhưng chỉ là may rủi vì thì đâu có muốn hướng dẫn ta.

Lúc đó Vindicianus không thuyết phục nổi tôi. Tôi còn bị mê hoặc vì bao nhân vật thời danh sáng láng xem tử vi. Tôi thấy khó mà tin khoa này dựa trên sự may rủi. Nhưng ông đã gieo mầm mống hoài nghi trong lòng tôi.

Ít lâu sau tôi mới xác tín là Vindicianus và người bạn khác ông Nebrius cả hai đều hoài nghi về giá trị khoa tử vi là đúng. Những trường hợp làm cho tôi kết luận như thế thật kỳ lạ.

Tôi có người bạn thân tên là Firminus đến giúp tôi. Anh muốn làm ăn khá giả và xin tôi chăm sao cho anh. Cũng như tôi đang học nghề tự do và tu từ, và cũng như tôi anh say mê tử vi nhưng cũng hơi nghi ngờ về khoa này.

Khi mẹ Firminus có thai ông bạn của cha ông nô lệ gái cũng có thai. Họ quyết định theo dõi

Hai đứa nhỏ sinh ra trong cùng một giờ tuy cả hai đều là con trai và một đứa tên là sau này. Nhưng anh biết trong một thành phố chàng trai cùng tuổi cũng một lá số nhưng đ

sống khác hẳn. Điều này làm Firminus khó chịu. Tại sao nếu cả cùng một lá số mà có cuộc sống khác nhau giàu có, có văn hoá, thành công, còn anh kia vất vả, khó, không được ăn học, và phải chật vật trong

nhưng tôi cho anh hay, tình trạng rất phức tạp để đoán xem anh ta có được công việc mong muốn không? Nhưng tại sao lá số cho anh được mà lại không nô lệ kia không được? Nếu có gì hữu lý trong

anh chàng phải có cuộc sống giống nhau, trái ngược hoàn toàn khác nhau.

Kết quả thực rõ ràng. Khi tôi chăm sao cho Firminus cho anh lá số khác với tên nô lệ có cùng một họ này đúng thì, có cùng lá số tại sao đúng cho tên nô lệ.

Lạy Chúa, chắc hẳn, chỉ có Chúa lý tưởng lạy Chúa. Không ai có thể nói "điều gì sẽ xảy ra?" Trong sự khôn ngoan tuyệt diệu của Chúa, Chúa quyết định kết quả cho những biến cố và định mệnh cho mỗi cá nhân.

8. Giọt lệ đắng cay

Trong thời gian dạy học tại tỉnh nhà, tôi có người bạn thân.

Chúng tôi biết nhau hồi còn trẻ rồi qua trung học và đại học với nhau. Chúng tôi cùng học và cùng chơi, thú vị vì làm bạn với nhau và thách thức nhau trong thái độ hay suy nghĩ.

Dù bạn tôi là Kitô hữu từ nhỏ tôi làm cho anh ta bỏ đạo và thú vị về việc đó. Chúng tôi cùng sung sướng với nhau không tin gì. Tuy nhiên, đường lối Chúa như thế, tình bạn của chúng tôi bị thử thách. Anh bị lây bệnh và nóng lạnh cho khi bất tỉnh. Bác sĩ nói anh không thể khỏi bệnh được.

Lúc đó dù anh không ý thức anh được rửa tội. Thân nhân rằng anh đã muốn được rửa tội trong niềm tin thời thơ ấu. Tôi đó là chuyện vô nghĩa. Nếu tôi đã thuyết phục anh không gì thì việc xối nước trên anh đâu có ý nghĩa gì.

9. Chúa của vẻ đẹp

Tuy nhiên sự thực khác hẳn. Anh tỉnh lại và khoẻ hẳn nên có thể tranh luận với tôi về điều đã xảy ra và cảm nghĩ của anh chuyện đó. Khi có dịp nói với anh tôi mạnh mẽ nhạo báng phép rửa tội anh lãnh nhận mà người ta cho là anh đồng ý. Nhưng rất ngạc nhiên khi nghe anh nói là tôi không nên nói thế

Mọi sự nhắc nhở tôi về anh: nơi chúng tôi c
phòng hoà nhạc, sách vở, bữa ăn, ngay cả khi
còn mãi cảm nghĩ mất mát. Tôi không thể trốn
nên đành làm điều tốt nhất. Tôi rời Tagaste
đây, chắc chắn thời gian là liều thuốc nhiệm
giác và an ủi tinh thần.
đến khi hết buồn tôi có thể nhìn lại kinh nghiệm
đón nhiều? Tại vì tôi đã nhờ lệ cho chiếc giườ
người mà ngày nào đó sẽ chết nhưng coi như l
học hỏi sau này còn quan trọng hơn. Con ng
thần người đã yêu Chúa, lạy Chúa. Chúa bắt tử v
tâm đã yêu bạn bè chỉ trong Chúa và yêu kẻ th

nhận ta chúng sẽ mau vào quên lãng. Nếu làm tại đây tại chỗ thì mọi việc như thế này không phải là con đường của thế gian, cái này thay cái kia theo sự dữ? Tôi không hiểu biết gì những gì không ngừng, vật này nhường chỗ cho vật kia.

sơ nhưng họ hơn tôi, tuy không có trí khôn mà thác vào Chúa và nương ân an toàn trong tổ ấm

Lời của Chúa hỏi rằng: "Ta sẽ ra đi không?" Chúa không bỏ rơi vật ngài sáng tạo nhưng hiện diện trong nó để khi ta tìm khám phá trong đó thì cũng tìm thấy khoan khoái trong người. Theo căn bản đó chúng ta có thể xây dựng và yêu thụ tạo nhưng nhất là yêu Chúa trong thụ tạo.

11. Người mẹ cầu nguyện

Vào thời gian đó tôi ngã bệnh tưởng chết. Tôi chán tôi sa hỏa ngục, vì tôi tôi không được thối hối, và không thông hối vì không thấy rằng là đang lấy tôi tôi trong thân xác người, vì tôi là thần ngài có một thân xác. Tôi bị ảnh hưởng của nghĩ như họ là Chúa Kitô chỉ có một thân xác. Ngài dùng tiếng sét kêu gọi ta trở lại. Và dù ngài đã hiện thân hơn là thân xác con người với thịt và trời ta còn tìm thấy ngài trong lòng ta, hiện diện trong cuộc sống ngài đã tạo dựng và cho nó một cuộc sống mới.

Hơn nữa, sự sống thực duy nhất của ta, Con Thiên Chúa, đã đến hành tinh của ta để mang lấy sự chết, cái chết của một thụ tạo, nhưng qua quyền lực sự sống nơi ngài đã chiến thắng sự chết. Ngài dùng tiếng sét kêu gọi ta trở lại. Và dù ngài đã hiện thân hơn là thân xác con người với thịt và trời ta còn tìm thấy ngài trong lòng ta, hiện diện trong cuộc sống ngài đã tạo dựng và cho nó một cuộc sống mới.

Mẹ tôi không biết tôi tin gì cũng không bị nhưng như thường lệ mẹ tôi vẫn cầu nguyện vắng mặt: vắng nhà và xa vắng Giáo Hội mà bó. Nhìn lại, tôi không thể tin rằng Chúa đã b

10. Sự khôn ngoan vĩnh cửu

Khi được 20 tuổi con rất thoải mái vì đọc được cuốn 10 phần tử của Aristote và hiểu được không cần thầy dạy. Khi có con thường đề cập đến cuốn sách đó, không nói tới nhan đề một chút sợ hãi và mỉm cười khi thấy ông thầy cho rằng họ khó khăn khi đọc cuốn đó.

lời cầu nguyện của bà, lời cầu nguyện đau đớn của bà như sự sinh con từ cõi lòng có thể làm ngạc nhiên trước lời cầu của bà goá phụ thườ, quảng đại với người khác, giản dị pl ngày ngày đi lễ hai lần trong ngày đến nhà th nghe tiếng Chúa? Làm sao Chúa có thể nhắm

Và cuốn sách đã mang lại lợi ích cho con. Tuy nhiên nó cũng có hại vì nó khuyến khích con nghĩ đến Chúa, lạy Chúa, nhưng Chúa chỉ là một phần của những gì Chúa tạo dựng thay vì cầu rỗi? Vì thế để đáp lại lời nguyện âm th

quy nhát và chính do sự không vắng lời lời của lời của Chúa Giêsu vua là Chúa vua là người. Xung u nên xung đột nội tâm đó. Nhưng trong lúc đó tôi không chấp thuận trong suốt thời gian tôi dạy hùng nhận điều ấy. Tôi đã phá hủy sự tự tin.

Tình cờ tôi nghe có một chỗ làm rất tốt ở Mil Vì thế việc khỏi bệnh không đem tôi đến gần Chúa ngay. Hoàn thích công việc đó. Dĩ nhiên thị trường nữa tôi lại theo tư tưởng của giới trí thức Roma thời đó cho là được xin chỉ định một giáo sư tu từ cho thà ta nên nghi ngờ mọi sự và đặt vấn đề trong mọi sự vì con người ông quĩ. Một vài người bạn trong phái Man không thể hiểu được chân lý tối hậu. Đồng thời tôi không thể xin cho tôi và trả tiền lộ phí cho tôi đi Milai để ý đến những phức tạp do quan niệm ấy. Ông chủ nhà tôi ở hoàn toàn tin theo những câu chuyện trong sách của nhóm Công việc đòi hỏi tôi phải làm việc gần gũi Manichee nhưng tôi không bảo ông nên nghi ngờ khi đến Milan là Ambrose, tôi nghe nói rất nhiều về r những chuyện đó. Chính tôi lại nghi ngờ những chuyện đó hơn vì có tài hùng biện có một không l và tôi cũng không bình vực lý thuyết đó hăng hái như xưa. thân tình với tôi, như một người cha, và tôi thân thiết với ngài, cũng đáng buồn là lúc đó

Thật đáng buồn khi tôi hoàn toàn không muốn quay về giáo thuyết của ngài, mà tôi không biết là giáo Giáo Hội để tìm câu trả lời, thất vọng trong việc tìm ra chân lý của Thánh Kinh, nhưng chỉ thân với ngài ni Kitô giáo mà bạn bè tôi đã làm tôi xa cách, và còn dạy giáo một học giả. thuyết mà tôi ghê tởm là chính Thiên Chúa là thần linh đã mang lấy thịt máu nơi con ngài. Chắc chắn tôi nghĩ rằng Chúa Kitô Tôi rất thích nghe ngài giảng dù trong lòng t sinh ra trong xác thịt cũng bị xác thịt làm như uế. Ý nghĩ đứ cứu độ của ngài. "Sự cứu độ xa cách người làm tôi chống đối. Nhưng ít ra tôi suy nghĩ và hỏi han. Và Mặc nhưng dần dần tôi thấy gần gũi hơn mỗi ngày tôi vẫn cầu nguyện. ngài rao giảng. Điều tôi học được nơi Ambros giáo có thể bình vực bằng lý trí. Nó không r nghĩ, là vô lý từ nội tại. Tôi đặc biệt đánh giá ngài dùng để giải thích cựu ước. Tôi rất c

12. Quyết định quan trọng

Tôi bối rối tí chút. Dần dần tôi thấy những ý tưởng của phật giáo những đoạn đó. Nhưng vì tôi hoàn toàn Manichee rất yếu ớt. Họ không thể trả lời cho những đoạn Kinh thánh tôi không hiểu được. Đây là một cái tát ch thánh mà bạn bè có đạo chỉ cho tôi. Họ còn nói tân ước đã bị của tôi, tôi giả thiết thế, nhưng cũng là điều tôi

Tôi có quyết định quan trọng. Tôi bỏ phái Manichee vì tôi không còn chia xẻ niềm tin với họ. Tôi muốn thành dự tông học giáo lý cho đến khi tôi thấy được chân lý chắc chắn. Khi cần phải nói, mẹ tôi sung sướng lắm.

Tuy nhiên trong lòng ngài là cả một trận chiến. Những người trí thức ở Roma đã tiêm cho ngài những tin điều Manichee ngài lại do dự khi những tin điều Công giáo. Và thế là ngài do dự quan và niềm tin, tuy vẫn là người luôn tìm kiếm

Tuy nhiên có thể là vấn đề luân lý quan trọng thức trong lương tâm ngài. Ngài biết cuộc sống giống như cuộc sống của người tìm kiếm c. Đàng khác sự khoái lạc buông thả dần dần b mình không phải là một thánh nhân tin tưởng nhân tha mãi. Cần phải thay đổi một cái gì.

-----(+)

Chương 3

Thời gian quyết định ở Milan

13. Nhận sửa chữa

Mẹ tôi theo tôi đến Milan nên tôi có thể cho b thuyết (điều này mẹ đã khuyên nhủ tôi từ lâu) về với niềm tin mẹ hằng cung kính theo đuờ lòng nhưng bà khôn ngoan không cho đó là m Chỉ vì bà có niềm tin rằng Chúa, lạ Chúa, như thế, không phải tôi chỉ từ bỏ làm lạc m chân lý. Điều bà nói với tôi là "mẹ chỉ hi vọng là mẹ sẽ thấy con là một người Công giáo chậ mẹ nhắm mắt".

Dĩ nhiên mẹ còn thừa chuyện nhiều với Chúa

Trong những ngày ở Milan mẹ tôi đã có một kinh nghiệm chơi tennis thật tuyệt nhưng vai trò thì chưa hay bà là người phụ nữ kỳ diệu.

Tại Bắc phi nhiều người có đạo có thói quen mang bánh ngọt luôn đến bên ngài và khi ở một mình thì bánh mì và rượu tới những chỗ của các vị thánh đã qua đời. Ngài không bao giờ để cho mình bị cô đơn, cứ mẹ tôi thích phong tục đó lắm, và ăn uống với những người đến cũng không có thư ký để ngăn người ta đến gần đó viếng mộ. Đây là dấu hiệu kính trọng thân hữu với những ngài bạn việc mục vụ và với nhiều người từ người đã chết trong Chúa Kitô.

Khi đến Milan bà cũng muốn tôn kính các thánh theo phong tục và bị cảm dỗ ra sao, ngài thấy niềm vui nào đó đó và mang giỏ nhỏ đựng bánh và rượu. Khi vào nghĩa trang ngài có được sức mạnh ở đâu với những vấn đề được ông từ cho hay giám mục Ambrose cấm chỉ phong tục đó và thất vọng. Nhưng tôi không thể làm đi Dĩ nhiên mẹ tôi bất ngờ nhưng khi nghe những lý lẽ của ngài trong thời gian dài. Thực ra những số giám mục bà chấp nhận ngay. Ngài cảm thấy phong tục đó đòi hỏi nhiều nhờ nhiều khi nhiều ngày cứ trở thành những biến cố xã hội mất trật tự dễ làm cho người ta không thể nào có được.

Tôi chỉ còn nghe ngài giảng mỗi Chủ nhật và Tôi rất xúc động khi thấy cách thế mẹ tôi sẵn sàng từ bỏ một tra ngài thuyết phục tôi về điều này là nghi phong tục mẹ rất tha thiết và vui vẻ chứ không buồn bực từ Đấng Kinh là hoàn toàn sai lầm.

Thế là thay vì mang bánh rượu vào bà đã mang cả tâm hồn Ngài cũng giúp tôi khi chứng minh là nhiều lời cầu nguyện vào và đã phân phát rượu bánh cho người Công giáo mà tôi thấy không thể tin đư người nghèo.

Đây là bài học cụ thể cho tôi về đức khiêm nhường thực sự: sẵn vì "Chúa dựng nên con người giống hình sáng của người trưởng thành chấp nhận sửa chữa và không Chúa cũng có xác như người ta. Thực là nhẹ những thay đổi ý kiến mà cả cách hành động. Thái độ của ngài thay vì chống đối chân lý thật thực ra làm cho thánh Ambrose cảm động. Khi gặp ngài, ngài đã khêu những chân lý sai lạc.

Thiên Chúa đang sáng tạo mọi loài, làm đầy vại vát, không ai có gì để làm và không có ai để gây ra không gian và thời gian hạn chế, hay bị hạn chế trong vật chất. Hạnh phúc trong sáng.

Chỉ quan niệm ấy làm cho tôi bắt đầu tin rằng (chỉ có tôi tìm ra) giáo thuyết ấy của Giáo Hội.

Tôi nhận xét như thế với bạn tôi và cho hay 1 và ao ước phức tạp của chúng ta rút cục chỉ bề ta. Ta cố gắng để được hạnh phúc, thoải m nhưng rút cục ta chỉ thấy nặng nề và bất hạn 10 thực sự không tìm kiếm gì chỉ một vài xu m thoả mãn rồi.

Tôi lo âu vì tôi không thể chấp nhận điều gì tôi không thể chứng minh được. Tôi muốn chắc chắn cả về những chuyện vô hình và xác tín về những điều phải tin như bầy với ba thành 10

Tôi nghĩ đã tìm ra những tin tưởng trong phái Manichee mà tôi đã theo từ lâu là sai lạc nhưng tôi lại như xiêu lòng muốn quay trở lại. Tôi như người mới được một bác sĩ dốt chữa bệnh muốn như tin vào ông ta dù cho có bác sĩ khác giỏi hơn. Tôi được chữa khỏi do niềm tin. Nhưng tin lại là chuyện tôi không thể làm được.

Họ cũng cho hay niềm vui của họ chỉ là niềm vui của tôi cũng thế, còn chán chường chiên tôi có mang giày hơn ông ta nhưng hình ga chọn vô lý. Tôi giỏi hơn ông nhưng không ông.

15. Không khoái lạc trong tội lỗi

Nghề nghiệp thì thăng tiến nhưng hình như sự thế lại áp lực tôi. Tôi muốn danh dự giàu có và tình dục nhưng Chúa hình phạt chê bai những tham vọng đó của tôi. Ngài làm cho tôi không thích thú gì những chuyện đó. Nếu ngài không ngăn được phạm tội mà không vi phạm tự do của tôi, thì ngài có thể ngăn ngừa việc tôi thích phạm tội.

Bạn bè tôi lại bảo điều quan trọng không phải căn bản của niềm vui. Người ăn mày vui vì ru muốn được vinh quang. Nhưng vinh quang nhân đôi. Chắc chắn không phải vinh quang bất cũng chẳng phải vinh quang cho Chúa. Tôi cũng hành khát không là niềm vui thực thì vi cũng không là vinh quang đích thực. Ông c tụng mọi người qua lại được may mắn còn v dựa trên nịnh bợ những điều giả trá. Ông t

Tôi rất thích khi được đọc diễn văn ca ngợi hoàng đế. Trong ngày phải đọc diễn văn tôi bị bối rối trong lòng khi biết mình nói nhiều chuyện giả dối nịnh bợ, lại được người ta hoan

không say nữa nhưng tôi vẫn mang tội lỗi lên sống tỉnh giác với tội lỗi nữa.

trở lại, tôi lại không được hưởng thụ. Mọi lần tôi giờ tay cầm lái thì niềm vui thì niềm vui xa chạy cao bay.

Chúng nhau tìm ra chân lý. Nhưng chính Alipius những kinh nghiệm quan trọng nhất của Augustin người trở lại.

Augustin thường nói về Alipius với lời ca tụng nhiều tài năng dẫu ẩn hay xuất hiện nơi anh này càng trở nên quan trọng vào cuối đời của Alipius gần gũi với Augustin. Anh cũng được mục và được làm giám mục thành Tagaste.

-----(+)------

16. Thích thể thao

Trong số những bạn sống với tôi người tôi thích Alipius trẻ tuổi. Anh cùng quê với tôi và cha vọng tộc. Vì anh trẻ hơn tôi nên nhiều khi tôi anh, trước ở quê sau lên Carthage. Anh tỏ ra tôi thấy nơi tôi là sự học vấn và dễ thông cảm; phục triển vọng của anh, trình độ luân lý cao vượt.

Khi anh đến Carthage nơi tôi dạy tu từ lúc đó tôi vì sự bất đồng của cha anh và tôi. Đáng lẽ thể thao.

Thể thao là hí trường, đua xe ngựa, đấu vật thu. Điều này có vẻ hạ cấp và tàn ác nhưng tôi khi Alipius đang thích. Tôi không là thầy dạy

Chương 4 Làm bạn với Alipius

Tôi đang nói về một bản văn và dùng vận động trường như thích chung quanh.

dụ giải thích vài điểm. Không có ý nói tới Alipius, tôi lưu ý về những người mê thể thao. Thật lạ lùng anh cho là tôi nói về anh Mọi truyện êm xuôi được một lúc. Rồi khi và anh nhớ mãi. Thay vì giận dữ, như người ta thường làm, anh lúc khi quần chúng đứng lên cổ vũ đấu thủ coi điều tôi nói như là cảnh cáo thân tình và giúp cho anh. Kể từ tranh đấu, Alipius không thể không quả anh không đến hí trường nữa và không nghĩ gì đến những chuyện gì xảy ra "tuy đã quyết chống lại và chuyện liên quan đến hí trường. đó" như sau này anh kể lại. Nhưng điều anh t

Hơn nữa anh lại được phép cha anh đến học với tôi và bắt đầu. chia xẻ sự sùng tín của tôi về những thuyết lý của phe Manichee. Chuyện này tiếp tục khi anh đi Roma để học luật. Rồi làm của anh như anh thổ lộ sau này là tin trước khi tôi đến đó. Tại Roma đáng tiếc là anh lại gặp dịp thỉnh để chiến thắng cảm dỗ. Lúc này anh kh thể thao. Những hí trường lớn như Coliseum thu hút đám đông chung cảnh đó. Anh cũng nhẩy căng lên như quần chúng và người ta đến đó để cho phép mình say máu khổ máu. Anh không còn là chàng trai xứng các tay giác đấu đánh nhau chí tử. Alipius vẫn giữ quyết định luân lý cao thượng và khinh bỉ sự tồi bại cũng Carthage là không đến hí trường. Nhưng một buổi chiều sau khi trường. Đúng hơn anh là con người hung d ăn cơm bạn bè đến rủ anh và định dùng võ lực mang anh đến khác nhìn, la hét và sung sướng vì cảnh tợn trường. hại là anh đi đến nhiều lần lại còn rủ nhiều ngu

Thái độ anh dứt khoát: anh đã định không đi và anh đã nhất quyết đó anh không biết có ngày Chúa sẽ gọi a quyết như thế. Tuy thế họ thuyết phục và đùa cợt, muốn lôi anh để chủ tọa các phép bí tích và coi sóc đàn ra khỏi nhà, nên cuối cùng anh quyết định ra đi nhưng anh bảo không biết được nhiều năm sau Chúa sẽ họ là anh vào hí trường nhưng nhắm mắt và tâm trí không nghe mạnh mẽ kéo anh ra khỏi cảnh đại đột hi đến cảnh tàn bạo đang diễn ra nơi đó. đùng nên tin tưởng vào mình nhưng hãy dựa c

Anh nói: "Tụi bay có thể nghĩ rằng tao có mặt ở đó với tụi bay 7. Kinh nghiệm đau khổ khác nhưng thực sự tao sẽ vắng mặt và điều này sẽ làm cho tụi bay

Một hôm ở Carthage anh đi dạo phố vào lúc trưa dọc bãi to tiếng và mang bút và bản viết. Một học sinh khác cũng ra chơi anh không biết cậu này, nhưng lý do của cậu ta không nghiêm

chính như thế. Anh ta mang theo rìu và treo lên mái nhà mà ông thợ bạc với ý định đánh cắp mấy món đồ treo trong nhà.

Không ngờ tiếng va chạm làm cho ông thợ dưới nhà nghe thấy nên chạy ra ngoài xem truyện gì xảy ra. Tên trộm thấy nguy hiểm nên lủi đi và để cái rìu trên mặt đất gần cửa tiệm.

Alipius nghe thấy xôn xao nên chạy đến coi. Anh thấy tên trộm đang lủi đi (dù không biết anh ta đã làm gì, và rồi anh thấy rìu thì cầm lên. Lúc đó ông thợ bạc xuất hiện thấy đó có tang vật trong tay. Dù anh phản đối ông vẫn dẫn anh đến quan tòa vì thấy rõ ràng hai với hai, mang theo chiếc rìu tang vật.

Số phận của anh chắc chắn sẽ vô tù hay ít là bị đánh đòn ngoài chợ nếu không có một ông kiến trúc sư đi qua. Ông thợ bạc rất thích gặp ông ta kể cho ông nghe chuyện đã xảy ra và cũng kể, vì anh đã gặp ông nhiều lần tại nhà của một bạn của cả hai người. Ông kiến trúc sư tách riêng Alipius ra và hỏi anh. Không giống mọi người ông biết chuyện gì đã xảy ra và ông dẫn họ cùng với Alipius đến nhà tên bị tình nghi. Tại cửa có một anh nô lệ còn rất trẻ nên ông kiến trúc sư chưa có thể bịa chuyện. Ông hỏi: "Chiếc rìu này của ai?"

Đứa nhỏ nói ngay: "Của nhà tôi mà", và ông dẫn họ đến

18. Cuộc tìm kiếm của trí thức

Alipius là một người trong nhóm bạn khoảng đến Milan học luật. Tôi gặp anh tại Roma và Milan. Tôi kính phục nhiều đức tính của anh

thậm phục sự lương thiện ngay thẳng. Lúc đó anh có chuyện hối lộ khi anh làm lục sự cho áp lực thật mãnh liệt. Tuy nhiên anh luôn kh

Và ngay tại Roma anh còn làm cho một ông r người muốn cho anh tiền trong một vụ rắc r Alipius từ chối, ông muốn đi lên. Ông đe do Alipius đứng đối. Rồi ông tìm cách cho ông chánh á anh là luật sư. Nhưng Alipius đe dọa sẽ bỏ pl do tại sao, nếu ông chánh án xử cho ông ngh chánh án phải xử cho ông ta thua theo như nhưng ông đổ tội cho Alipius, nhưng anh vẫn

hại cho nghề nghiệp. Tuy nhiên để cho có uy tín anh phải theo cán hiện trong một vụ án lớn hơn. Anh thích sách và khi anh có dịp mua những bản văn ăn cắp v anh muốn chấp nhận. Lúc đó ai cũng thế.

Nhưng khi nghĩ lại, như thói quen, anh q nhưng bộ những nguyên tắc đã đặt ra về vớ chỉ là gương mẫu theo lời nói của Chúa Giê trong việc nhỏ thì cũng trung thành trong việc

không ngoài những hình như không bao giờ chúng tôi tìm thấy kiếm, nhưng tôi lại không dành cho công việc sự cố gắng cần thiết. Chẳng hạn tôi định đã Ba chúng tôi, nhân vật thứ ba là Nebridius, tôi phải nói là làm việc dạy học và ban chiều dành cho việc tìm ra về tìm kiếm. Chúng tôi thờ dãi, hỏi lòng mình, luôn hỏi. Tốt lắm. Nhưng tôi lại bắt đầu hỏi mình nhau, tranh luận cho đến khuya, luôn chờ đợi lúc nào đó có "giờ cho bạn tôi" hay "khi nào tôi soạn bài?" sáng nào làm cho mọi chuyện được sáng suốt. giải trí?"

Cuộc sống xã hội và thể tục của chúng tôi vẫn tiếp tục. Dù sao trong những lúc thức tỉnh tôi biết những chuyện chúng tôi là người thể tục. Tôi có người yêu và họ cũng đau nhưng tôi bắt lực không thể thay đổi. những khoái lạc. Tuy nhiên những điều đó không làm cho không biết đến lúc nào đối với tôi cũng như chúng tôi thích thú gì. Chúng tôi chỉ được những chua cay biết trễ nải hay trì hoãn việc tìm kiếm chân lý những gì chúng tôi thấy chỉ là bóng tối dày đặc. vô lý như hội họp, giải trí hay cả việc dọn bả đại. Khoa luận lý thôi cũng nói cho tôi hay rằng

Chúng tôi thất vọng hỏi nhau: "Cuộc sống cứ như thế này phải dành cho việc tìm Chúa và cuộc sống vì sao?" Không bao giờ chúng tôi thôi làm những chuyện mà làm những công việc phụ thuộc khác. thuận với việc tìm kiếm chân lý hay có liên hệ giữa nếp sống hiện tại và sự kiện là cuộc sống đích thực mà chúng tôi muốn nhưng khoa luận lại không làm như thế. Nó chỉ mình ao ước không bao giờ thực sự xảy ra. vọng là đáng tôn trọng. Chẳng hạn làm tổng khoái lạc và thoả mãn. Lấy vợ giàu sẽ giải

Về phần tôi, tôi bắt đầu thất vọng vì không bao giờ tìm ra câu trong cuộc đời là khoái lạc và tiền bạc. Tôi tự giải đáp. Tôi tìm kiếm từ năm 19 tuổi và bây giờ gần 30 vẫn thế thôi. Khi đạt tới rồi tôi sẽ tìm kiếm sự thực chưa tới gần chân lý. Tôi lại còn lý luận về tình trạng đó với mình. Tôi muốn nói: "Ngày mai chân lý sẽ tỏ hiện và tôi sẽ Trong lúc tôi lý luận này nọ với chính mình chấp nhận". Hay "Faustus lãnh tụ phái Manichee sẽ đến Milan và ông sẽ giải đáp thắc mắc cho tôi". Bây giờ tôi có thể thả và ông sẽ giải đáp thắc mắc cho tôi". Hay theo kiểu thất vọng nguồn hạnh phúc và đầy đủ, tôi sợ đi kiếm cuộc hơn, "Có phải không có gì chắc chắn như nhiều nhà trí thức lý trong một nơi có thể tìm thấy và tận đáy lòng luận trong vấn đề này và việc tìm kiếm là vô ích chăng?" Hay như thế tôi trốn tránh sự thực dù cho tôi cho có vẻ hi vọng hơn tôi lý luận: "Tôi biết tôi sẽ làm gì. Tôi chỉ không thấy rằng vấn đề trí thức chỉ là

tuân được vào hôn nhân để có thể giữ từ thế người tình khiêm nhường chờ đợi thời. Nhưng tôi đã không làm & chân lý, không phải với cô ta, như Chúa biết, nhưng với một **cô** đã hoạch định chương trình sống chung như nào có địa vị hơn. Anh lý luận rằng anh cũng thử tình dục trong **đ**ể có thể tìm chân lý. Nhưng vấn đề vợ con, quá khứ và không thấy hạnh phúc gì, và trong bất cứ trường **ng**, và tôi dĩ nhiên sắp cưới vợ, đã làm sút mẻ hợp nào thì người vợ cũng ngăn cản ta tìm chân lý. Anh **đ**ương trình đồ vỡ. sống cuộc sống rất trong sạch.

Tuy nhiên tôi cãi lại anh và cho rằng nhiều người khôn ngoan **đ**ều tôi lấy vợ danh giá thì tôi phải bỏ người tình nhất cũng đã lập gia đình. Hình như điều ấy không ngăn cản **đ**iều đó cho nàng thì nàng rất khó chịu. Nàng không tìm chân lý cũng không cách ly họ xa Chúa. Không những **th**ời nhẵn tâm để nàng ra đi. Nàng cảm thấy tôi mà vấn đề khoái lạc tình dục không thể chỉ kinh nghiệm cá **ch**nhu tôi đã làm) và thế sẽ không bao giờ biết hời hợt trong những liên hệ mau qua hời hợt như anh đã **ch**nhàng trở về Phi châu để lại thằng con nhỏ tu nhưng sẽ có giá trị khi là liên hệ lâu bền như tôi đã có và **c** Milan. hơn nữa nếu có tình trạng hôn nhân (như tôi định có). Trước những lý luận đó ngay cả Alipius cũng gần xiêu lòng.

Thế là việc tìm vợ cho tôi bắt đầu và mẹ tôi hoàn toàn giúp **đ**ã không thể tưởng tượng có thể giữ mình t khuyến khích. Bà lo lôi kéo tôi ra khỏi cuộc sống tội lỗi mà **b**ên tôi kiếm cô bồ khác. Đây là một kinh nghiệm cho là tôi đang có, và bà cũng hi vọng khi tôi lấy vợ tôi sẽ **l**àm những cố gắng khác trong thời gian đó, đi tìm bí tích rửa tội.

Nhưng có một điều kỳ lạ trong thái độ của mẹ tôi về vấn **đ**ề chó má làm cho hồng mắt mọi mưu toan mưu này. Bà thường cầu xin Chúa soi sáng cho bà theo ý Chúa trong **h**àng những liên hệ khác. những thị kiến phải làm điều này hay điều kia (và bà thường

được như ý cách này hay cách khác) Nhưng trong cuộc **h**o. **Vấn đề sự dữ** nhân của tôi dù cho bà cầu nguyện cho việc ấy ngày cũng như đêm, Chúa không soi sáng gì cho bà cả. Bà cũng có đôi **ch**ố vào thời gian này tôi trải qua một thời tưởng tượng về cô vợ tương lai của tôi nhưng trống rỗng **v**à hiểu vấn đề nguồn gốc sự dữ. Tôi không hi

Chúa tạo nên (chính là sự thiện) tại sao tôi lại hay muôn làm điều ác? Ai đã mang yếu tố xấu đó vào đời tôi? Chắc chắn Đản dà và ngày qua ngày, tôi ý thức bản tính không phải là Chúa. Và trong mọi trường hợp tại sao Chúa không giúp tôi thấy. Ngài bắt đầu chiếu ánh sáng không thể với quyền phép vô cùng, biến đổi hay chuyển mọi sự trong cuộc sống của tôi, một ánh sáng khác dữ thành sự lành? Tại sao có sự dữ trong thế giới của Chúa biết được trên thế gian. Ánh sáng không quá nghịch lại ý Chúa? biết trí thức hay tâm linh của tôi.

Những vấn đề như thế xáo trộn đầu óc tôi. Tôi thiếu chất kiến thức ánh sáng trên tôi vì dụng nên tôi, và tôi ở dư sống là Chúa tạo nên chúng ta hoàn hảo, nhưng cho ta tự do nên do ánh sáng đó. Ai biết chân lý sẽ biết á chí; và ta đã đem những nguyên lý xấu vào cuộc sống của ta biết ánh sáng đó sẽ hiểu được ý nghĩa của vĩ khi sử dụng tự do đó. Dù tôi không thấy vấn đề trọn vẹn tôi biết điều ấy.

càng xác tín về hai điều: thứ nhất phái Manichee sai, thứ hai là khi tôi tìm ra vấn đề thì vấn đề nằm trong Kinh Thánh và phần 21. **Ánh sáng bắt đầu buổi bình minh** nào đặt trung tâm nơi Chúa Giêsu Kitô, Con một Thiên Chúa và Chúa chúng ta.

Tôi đã tìm chân lý nơi các nhà trí thức và triết đã say mê thiên văn và theo phái Manichee. N

Trên căn bản đó, thật rõ ràng đối với tôi là mọi sự Chúa dựng không nhìn con người mà nhìn về Chúa, và t lên đều tốt, ngay cả những sự hư nát, như bản tính con người giúp đỡ tôi làm điều ấy dù cho tôi chưa thích h Vì nếu lúc đầu nó không tốt thì nó đã không bị hư nát: không cả đến gần ngài. thể làm hư hỏng cái gì đã xấu. Như thế tôi thấy có sự phân biệt.

Nếu vật thụ tạo là sự thiện tối cao như Thiên Chúa, thì sẽ không chính lúc đó Chúa phán với tôi qua những ml hư hỏng như Ngài. Đàng khác nếu chúng không tốt tí nào, thì chẳng hạn có lần tôi sợ vinh quang và sự thán sẽ không có gì trong chúng bị hư hỏng. Như thế chúng cũng nên tôi run rẩy sung sướng và sợ hãi. Hình nh không hư hỏng. Nhưng con người lại ở trong hai trường hợp nói với tôi: "Ta là cửa ăn cho kẻ mạnh. Hử chúng ta hư hỏng cách ghê gớm. Như thế bây giờ tôi thấy người sẽ được ta nuôi sống. Nhưng không nh một lý chứng mạnh mẽ là từ đầu nhân chi sơ tính bản thiện sẽ không là thành phần của người. Người sẽ t Kinh Thánh dạy. Chúng ta không phải là sự thiện tối cao: chính là

là Thiên Chúa. Nhưng chúng ta cũng không hoàn toàn xấu: như

đó là lý do tại sao tôi không thể hiểu được tại sao Chúa lại cho tôi thấy những điều này. Tôi không thể hiểu được tại sao Chúa lại cho tôi thấy những điều này. Tôi không thể hiểu được tại sao Chúa lại cho tôi thấy những điều này.

không phải nơi tại mà như người ta nơi trong tâm hồn tôi. Điều xa xôi là những tư tưởng đó tới tận tận tại là này làm cho tôi xác tín đến nỗi tôi không bao giờ hồ nghi tới đến với Ngài, nhưng thân xác và dục vọng là chân lý hiện hữu có thể thấy rõ, và hiểu được qua những ngài. Tôi không bao giờ hồ nghi là Chính Chúa. Chúa tạo thành, gồm cả con người.

Kinh nghiệm này đưa tôi đến việc suy nghĩ về tất cả những Chúa trong lòng từ bi luôn kiên nhẫn trả lời. Tạo tạo của Chúa. Tôi thấy không có vật nào có sự hữu tuyệt đối (đặt câu hỏi và hình như lúc đó nó mạnh hơn từ nơi sự bị ảnh hưởng thời gian, sự hư hỏng, sự chết hay bị phá hủy qua thân xác và cảm giác mà ta nhận ra hủy) nhưng chúng cũng không phải là không tự hữu. Chúng của tôi là cảm giác không cho tôi nhận ra chân hiện hữu nhưng không theo quyền của chúng. Chúng đều tùy thuộc vào Chúa. Chúng hiện hữu chỉ vì Ngài hiện hữu. Nhưng Ngài tôi tìm con đường khác. Tôi cảm thấy khả sự hiện hữu của chúng không tuyệt đối vì chúng không vĩnh viễn cảm giác của thân xác làm hư hỏng chẳng lẽ cửu như một mình Chúa. Như thế mọi thụ tạo hiện hữu vì Chúa hướng về những sự linh thiêng thần Chúa dựng nên nhưng không thụ tạo nào hiện hữu cách tuyệt đối những tưởng tượng hình ảnh nhục dục lệ đối, vì chúng không phải là Thiên Chúa.

Nhưng tâm trí tôi biết và kêu la lên rằng nó Từ ý thức đó tôi đi đến kết luận rõ ràng. Tôi phải khôn ngoan hay đổi chứ không phải cái thay đổi. Có lần bám lấy Chúa vì xa ngài tôi sẽ không có sự hiện hữu tuyệt đối vượt lên cảm quan thường lệ mở đường cho Trong ngài tôi có thể như ngài, như ngài đã nói cho tôi trước một dấu hiệu sáng chói lòà vừa kỳ diệu vừa lạ đây. Rồi có dấu hiệu khác dựa trên một kinh nghiệm chung tôi đã thấy cái thực tại bên trong của hiện tại trong cuộc sống hằng ngày, nhưng rất mạc khải cho tôi trong những sự vô hình của Chúa được hiểu nhờ nh lúc đó. Cũng cái bánh làm cho người khỏe thích thú và mát mẻ được tạo dựng. Đó chính là bản thể sự vật ta thì làm cho người đau yếu muốn ói mửa; ánh sáng mặt trời vẻn vẻn nhiên của sự vật ta không thấy được. vang cho con người có đôi mắt tốt thì lại làm đau đớn cho con mắt yếu đau. Thế là tôi hiểu rõ sự công bằng của Chúa làm cho Tuy nhiên tôi không thể giương mắt nhìn ra kẻ người yêu thích đường lối ngài mát mẻ và thích thú thì lại xán một hai lúc, tôi lại nhìn vào những đối tượng t xa xúc phạm đến người từ chối ngài. Hiểu được như thế hình minh. Kinh nghiệm kỳ diệu của tôi chỉ còn như soi sáng cho tôi trong cuộc chiến trường kỳ với vấn đề sự trong vị xa xôi của một bữa tiệc tôi thấy từ

người. Tôi chờ ngài uy tín tối cao của Đấng Thầy và tại bị xua tan tôi điều gì? Thậm chí tôi là hai con người động về ý nghĩ ngài sinh ra đồng trình nhưng làm cho tôi thất vọng với Chúa, người khác chỉ muốn thả mắc vì đây là thí dụ cho thấy tinh thần ở trên vật chất. Nhưng tôi không thấy được hậu quả tự nhiên của việc "Ngôi Lời nhập thể".

Như tôi thấy cuộc sống của Chúa Giêsu là cuộc sống trong thế giới của Plato hay những triết gia khác chưa Ngôi Lời nhập thể hiện diện hoàn toàn, linh hồn và tâm trí cùng nhau là những vấn đề làm cho tôi phải lo âu. K làm việc hòa điệu. Mọi điều tôi đọc về ngài trong Thánh Kinh này hình như là những câu vọng lại những niềm vui buồn hành động và lời rao giảng, đưa tôi đến nhận ra của tôi: "Tâm trí tôi sung sướng trong biết Chúa Kitô là người hoàn toàn và hoàn hảo. Tôi chưa quen thấy cũng có luật khác trong con người tôi niệm được ngài là chân lý của Chúa hiện hình, nhưng tôi tin tưởng Chúa, và đưa tôi làm nô lệ cho luật tội lỗi rằng hơn mọi người khác ngài chuyên chở chân lý.

Bạn tôi là Alipius lại có khó khăn khác. Anh nghĩ là người Kitô hữu tin rằng, trong việc nhập thể, Chúa đã làm người theo phương cách không còn linh hồn và tâm trí con người trong những sách của các triết gia không bao giờ nó Chúa Giêsu. Mọi sự Ngài có là Thiên Chúa và xác thịt. Khó khăn đó. Họ không nói đến những tinh thần lo âu khổ mà niềm tin ấy gây ra cho Alipius là điều hiển nhiên. Là một thống hối." Không có ông nào lên tiếng tra sao Chúa Giêsu có thể làm những điều trong Phúc âm trừ khi mình để ca ngợi "Linh hồn tôi đợi trông Chúa ngài là một con người sống động suy nghĩ, một con người có Ngôi..Ngài là Chúa và là Đấng Cứu độ tôi hồn và tâm trí?

Vì Alipius nghĩ người Kitô hữu nghĩ như thế nên anh tìm kiếm gánh nặng nề" vì họ khinh bỉ những ai chân lý chậm hơn tôi. Sau này chúng tôi mới thấy chúng tôi đã "hiền lành và khiêm nhường trong lòng hiểu sai về chân lý liên quan đến Chúa Giêsu. Thật tình cờ điều như thế không có trong tác phẩm của họ. Alipius nhận ra chuyện đó trước tôi. Phải qua một thời gian rất nhiều những điều đó không cho những người k lâu tôi mới hiểu được giáo lý Kitô giáo về "Ngôi Lời Nhập thể", nhưng lại mặc khải cho người chưa b

mọi an ninh nhưng chỉ là bề ngoài, và tìm vào Thiên Chúa *đều người có tại cả mọi đặc tính của mọi cuộc* đường, an toàn đi vào mảnh đất an bình. Sau cùng, sau cùng *Tất cả đều được kể lại với sự bình dị. August* tôi cảm thấy mình đang đi trên con đường đó. *mạ vàng bông hoa huệ.*

Có nhiều nhân vật danh tiếng xuất hiện trong Ngài. Ambrose là một trong những nhân vật ở Milan và những ca khúc của ngài hiện nay G. để ca hát. Người khác là Simplicianus sửa sọ chịu phép rửa. Ông là người phụ tá Ambrose và sau khi thánh nhân chết, khi chính Simpl. ông già, thì ông kế vị thánh nhân làm giám mục

Nhưng ảnh hưởng quyết định do một người lại. Marius Victorinus là một nhà trí thức thời đó, một triết gia theo phái Neo Plato và là nhà trở lại đạo và nhất là việc ông công khai tuyên làm cho cả Milan xôn xao và dĩ nhiên ảnh hưởng của Augustin lúc đó đang còn do dự.

-----((+))-----

Chương 5

Giây phút của sự thực

23. Những bước đi sau cùng: sức mạnh của

Tôi đã đi đến chỗ không thể quay trở lại. Lò nội tâm linh hồn tôi. Tôi cảm thấy Chúa đan không còn con đường nào trốn chạy được nữa hồ nghi sự sống đời đời của Chúa, cũng như hữu thể vật chất và linh thiêng. Tôi đã trở lại Tôi không còn tìm ra chứng cứ nào chống lại

Lúc này Chúa dẫn tôi đến với một ông già khôn ngoan suốt đời ông đã thờ ngẫu tượng và thành tín th
Simplicianus mà từ thời niên thiếu đã sống đạo đức. Chính ông đã như mọi nhà lãnh đạo Roma thời đó. Ông
cũng đã dẫn giám mục Ambrose đến với Chúa trong những ngày cũ bằng những bài hùng biện vang lừng.
năm trước. Lúc này, khi đã già hình như đối với tôi ông có kinh
nghiệm nhiều cũng như sự sáng suốt tinh thần có thể hướng dẫn
tôi qua sự lo lắng hiện tại.

Vì thế tôi đến với ông và giải thích sự bế tắc của tôi: làm sao tôi
đã kinh qua bao nhiêu kinh nghiệm, thật lười để tới tình trạng
này, và tôi không còn thấy thoải mái hay khoái lạc trong sự
thành công ở đời hay sự tung hô của thế gian; tôi đã chán
chường với kiểu sống của tôi và nhất là thân xác tôi luôn điều
khiến ý chí và không có gì đem lại cho tôi niềm vui như Chúa
Nhưng tôi thêm là tôi bị mắc bẫy dục tình và rất yếu về luân lý
nên luôn lựa chọn giải pháp dễ chịu và êm ái.

Tóm lại tôi cho ông hay tôi biết mình đã tìm ra "hạt châu báu"
Chúa Giêsu nói tới, nhưng tôi hồ nghi không biết tôi có sẵn
sàng trả giá để được viên ngọc đó.

Simplicianus nghe và rồi thay vì trả lời ông lấy một bản ph
bình tác phẩm của tôi về Victorinus giáo sư tu từ thời danh mà
tôi tin đã chết như một người Công giáo.

Simplicianus thấy ngay là vấn đề của tôi không muốn khiêu
nhiều hay tin rằng chân lý đầu ẩn cho sự khôn ngoan nhập
loại nhưng mạc khải cho trẻ thơ. Vì thế ông kể chuyện trở
lại

Nhưng Simplicianus giữ vững lập trường tro
người trí thức già nói lên là mình là Kitô hữ
nên thì nói là ông không là Kitô hữu bao lâu c
gia nhập thân thể hữu hình của Chúa Kitô. V
kết thúc tranh luận của mình với những lưu ý
S
thật là như ông biết, ông sợ xúc phạm bạn
m
mỗi người theo thần dân ngoại, có thể phải
bỏ đạo và tin nhận Chúa Giêsu cách công khai

hầu lâu Victorinus có đọc lời cảnh cáo của
m
âm là ngài sẽ không tuyên xưng trước
l
những người không dám tuyên xưng ngài trước

Một hôm ông làm cho Simplicianus ngạc nhiên khi ông nói không muốn. Điều xảy ra cho chúng ta là "Thôi, mình đi nhà thờ. Tôi quyết định làm Kitô hữu." Ông không trong sạch phát xuất từ những tình cảm Simplicianus sung sướng đến nhà thờ với ông, ghi tên cho ông nhưng bộ chúng chúng ta tạo nên thói quen học đạo. Ông ghi tên ông làm tân tông môn tử ra mình đã sống câu. Tiến trình này ràng buộc tôi như giá lại đời sống mới làm cho những người ở Roma ngạc nhiên với của tôi muốn phụng sự Chúa không đi Kitô hữu vui mừng.

thắng ý muốn cũ bị hư hoại, đã khó hơn vì thế hai ý muốn của tôi tranh chấp, cũ và mới

Đến ngày tuyên xưng đức tin vị linh mục dành cho Victorinus và cuộc tranh đấu làm cho tâm trí tôi rõ ràng một lễ nghi riêng tư để công luận khỏi chú ý (một đặc ân thường ban cho những trường hợp đặc biệt). Ông từ chối và nói đây là điều thánh Phaolô đã nói " Xác thịt trau rằng ông muốn tuyên xưng đức tin trước mặt cả cộng đồng. Dữ và Thần trí cùng xác thịt". Tôi đã kinh sao ông nói, điều ông dạy trước đây chỉ là kiến thức nhân loại thánh nhân và nhiều người khác đã có. Đây k Tại sao vấn đề cứu độ quan trọng hơn lại không tuyên xưng đức công khai?

linh và cuộc tranh đấu làm cho tâm trí tôi rõ

Đây là điều thánh Phaolô đã nói " Xác thịt trau và Thần trí cùng xác thịt". Tôi đã kinh thánh nhân và nhiều người khác đã có. Đây k

đức

Chỉ vì ý chí tôi thất bại. Tôi như người đang

Khi ông đứng lên tuyên xưng đức tin (ở Roma thường làm với muốn chối dạy và làm việc trong ngày, ni những mẫu kinh thuộc lòng) cả cộng đồng nhận ra ông. Họ tái. Tâm trí bị thuyết phục nhưng thân xác kh thăm với nhau trong nhà thờ: "Ông Victorinus đó!" Lúc sau của nó. Chúa tỏ cho tôi điều tôi phải làm và tá không thể kìm hãm sự bất ngờ và sung sướng nên vui mừng "Vâng, vâng, con đồng ý. Sớm sửa. Con sẽ là lớn. Nhưng khi ông bắt đầu nói thì cộng đồng im lặng vì nhẫn với con một chút nữa thôi." Nhưng thực cũng muốn nghe ông nói. Ông tin tưởng nói lên niềm tin của ngày càng lâu và cái một ít nữa thôi thê ông và mọi người trong cộng đồng đều cảm động yêu mến ông.

với muốn chối dạy và làm việc trong ngày, ni tái. Tâm trí bị thuyết phục nhưng thân xác kh của nó. Chúa tỏ cho tôi điều tôi phải làm và tá

nhẫn với con một chút nữa thôi." Nhưng thực của ngày càng lâu và cái một ít nữa thôi thê

24. Vòng xích sắt

Tôi thấy tập quán xấu rất tệ hại, một thứ luật làm cho tâm trí con người chống lại ý chí. Chỉ

Câu chuyện Simplicianus kể cho tôi gây ảnh hưởng cho tôi. Tôi quá đỗi khi sa vào tội lỗi với ý thức. Như v đột nhiên muốn hăng hái theo gương Victorinus. Sau đó trong hôn khổ cho tôi, ai sẽ giải cứu khỏi thân x

quá đỗi khi sa vào tội lỗi với ý thức. Như v

Câu chuyện của Victorinus có ảnh hưởng lớn trong cuộc đời Pontitianus và người bạn đời chuyện, và của tôi và lại được củng cố do một kinh nghiệm mấy ngày sa mạc họ trở về hoàng cung. Nhưng khi họ th
Một người bạn ở Phi châu tên Pontitianus thăm tôi và Alipius thành thật họ cũng phải rơi nước mắt chúc mừng
Anh ta có địa vị cao trong dinh hoàng đế. Tôi không thể tưởng đở họ bằng lời cầu nguyện và rất khó
anh đến thăm chúng tôi vào dịp nào nhưng tôi còn nhớ rõ anh ở hoàng cung.

lấy cuốn sách thu thánh Phaolô trên bàn tôi. Hình như anh ngạc
nhiên thấy cuốn sách ở đó và anh rất hài lòng. Khi tôi giải thích hai người kia ở lại trong căn nhà nghèo đó,
cho anh tôi dùng nhiều thời gian để học kinh thánh, anh lo sợ hai đều mới đính hôn nhưng khi hai nàng
dụng dịp ấy cho tôi hay anh là người Kitô hữu và mới có dịp quyết định hiến thân phục vụ Chúa và gia
học hỏi những tác phẩm của một vị ẩn sĩ Ai cập là Anthony. Cả
tôi và Alipius đã nghe nói về ngài cũng như sự canh tân tình nghe câu chuyện đó tôi thấy như mình bị thú
thần lớn lao kèm theo sứ vụ của ngài. Hàng ngàn người đã vào buộc tôi nhìn vào mình và ghét những gì tôi
tu viện hiến thân cho việc cầu nguyện và phục vụ ngay giữa đời sống. Mười năm từ khi tôi được 19 tuổi, tôi thường
lòng sa mạc. kiếm chân lý. Thế mà lúc này tôi vẫn còn trì
trong khi những người này đã đáp lại tiếng gọi

Hơn thế nữa Pontitianus còn kể cho chúng tôi hay có một khu không phải trong năm hay tháng hay tuần
viện đang phát triển ở Milan ngay ngoài thành phố, dưới sự chủ quản. Thực ra từ khi còn nhỏ tôi đã xin Chúa
sóc của Ambrose. Chúng tôi sống ở Milan mà không biết gì về những tôi hay thêm điều kiện "Lạy Chúa xin
chuyện đó. Rồi anh tiếp tục kể anh đã đi thăm Treves với lòng mừng mừng mừng mừng." Tôi sợ Chúa trả lời n
công chức, trong khi hoàng đế dự cuộc tranh đấu buổi chiều tôi ngày. Điều tôi muốn là làm sao cho ú trần c
hí trường. Cả bốn người chia làm hai nhóm và tình cờ đi vào
phía gần thành phố và hai người trong bọn đã vào một lều tranh. Tôi điên khùng không quyết định nữa vì tôi
nơi có nhiều Kitô hữu sống hoàn toàn trong sự từ bỏ. Họ đã chọn con đường nào là đường chính mình phải theo. Lu
những người có tinh thần nghèo khó sẽ được thừa hưởng nước đời, hoàn toàn chắc chắn về con đường, xác t
trời. mà còn do dự cầu nguyện là "Lạy Chúa xin
thánh...nhưng xin đừng làm ngay."

Tại đây hai ông đọc một cuốn sách của thánh Anthony. Đọc
xong anh ta bèn quyết định sống cuộc sống như thế không phải
26. Một ngày trong khu vườn

Chúng tôi tham nếu anh được theo được đó,

Tôi nói với Alipius "Anh nhìn, nhìn xem tình trạng của chúng ta, anh sẽ bị cám dỗ làm những chuyện đó. Anh có Kitô hữu dần thân còn chúng ta, học cho nhiều vẫn còn bị cám dỗ không?" Và dù cho tôi biết đó chỉ là thịt hành hạ." Chúng tôi ngồi xa căn nhà, tôi thôn thức và khờ đờ, so sánh với giá trị nhữ cừ, tiếng của chú anh thì bối rối và bất ngờ. Lúc này tôi thấy tất cả chỉ là vấn đề sự hồi thức của chúng giữ tôi lại.

của ý chí. Ta không thể làm gì nếu ta không muốn dù cho là giờ tay hay hoạch định một chương trình du lịch trên đất hay trên biển. Ta phải có ý chí muốn làm điều đó một ý chí có quyết tâm và mạnh mẽ, không phải thứ ý chí nửa chừng, do dự hay lập luận.

Khi liên quan đến cơ thể, trừ khi bị thương tật hay yếu đuối, chí và năng lực để làm chuyện gì luôn là một. Tôi nghĩ đến chuyện giờ tay và tôi làm chuyện ấy.

Nhưng tại sao tâm trí lại chậm rì trong việc tuân theo ý chí? Có phải khi ta muốn chuyện gì như cử động vật lý thì ta muốn to tiếng nói với tôi "Anh không thể làm những điều, còn khi ta muốn làm gì về luân lý hay tâm linh, chúng ta chỉ muốn một phần hay nửa vời? Chính sự do dự làm không hành động được. Chúng ta không làm điều ấy vì trong nội tâm ta không chắc mình làm điều ấy.

Lúc đó tôi ngồi trong vườn trong thế giới riêng tư của riêng bản tính cũ của tôi thừa hưởng của Adam và tội của ông, gắng giữ tôi lại trong khi Chúa tăng cường tiếng gọi nội tâm gọi tôi dứt khoát với con người cũ và sống lại như con người mới. Tôi tiếp tục nói với chính mình "Nào hãy để chuyện xảy ra bây giờ, xảy ra bây giờ" và khi tôi nói tôi quyết định là

Tôi không cần đọc thêm. Ngay tức khắc khi tôi
 Khi đó tôi thấy mình cần an tĩnh và tôi nói về điều đó, bỗng tôi nghi ngờ trước kia tan biến, như án
 không rõ đã nói gì và rời Alipius, để không bị áp lực của con tôi lóit tràn vào lòng tôi. Tôi phải bỏ con ng
 người nào hết. Tôi nằm xuống gốc cây giẻ và khóc cay đắng lấy con người cũ, và tôi phải làm ngay bây giờ
 "một hi sinh đáng Chúa chấp nhận Chúa ơi." Tôi kêu lớn tiếng
 những lời tương tự như sau : "Đến bao giờ, Chúa ơi? Đến bao giờ gấp sách đánh dấu chỗ vừa đọc và kể cho
 giờ ? Chúa giận con mãi sao? Xin đừng nhớ tới tội cũ của con đã xảy ra cách bình tĩnh. Anh cũng kể cho t
 trong lòng anh mà tôi không biết. Bây giờ an
 Chính tội quá khứ và năng lực hiện tại của nó kêu tôi trở lại loạn kinh thánh tôi đã đọc nhưng anh đọc mệ
 Nên tôi tiếp tục cầu nguyện "Đến bao giờ lạy Chúa? Ngày mai không biết ở đâu "Bây giờ kể yếu đuối trong
 và ngày mai? Tại sao không bây giờ? Tại sao không thanh tẩy tâm theo anh." Anh áp dụng điều đó cho anh
 con trong giây phút này?" và ngay lập tức, không do dự, anh theo tôi t
 quyết tâm mới.

Rồi trong lúc cầu nguyện tôi nghe có tiếng, như tiếng đứa trẻ
 trai hay gái trong nhà bên cạnh lập đi lập lại vài tiếng nói thì Ngay lập tức chúng tôi vào nhà và kể cho m
 nghe du dương như bài hát: Hãy cầm lấy mà đọc. Hãy cầm lấy mà đọc. Hãy cầm lấy mà đọc. Hãy cầm lấy mà đọc.
 mà đọc." Tôi dừng lại vì tiếng nói. Tôi chưa bao giờ nghe con
 nít nói thế khi chơi với nhau. Sự cay đắng và giọt lệ bỗng khởi cần phải nói mẹ tôi vui mừng khôn tả. N
 ngưng. Tôi chỗi dậy và xác tín sứ điệp tự trời cao và đó là điều còn làm hơn cả những điều ta xin hay nghĩ t
 nói với tôi bảo đọc nơi chương 1 tôi tìm thấy nơi cuốn sách thì chỉ giới hạn lời cầu nguyện cho tôi trở lại
 thánh Phaolô đang mở sẵn. Tôi nhớ lại Anthony cũng đã được làm quá cho tôi khiến tôi quên cả tham vọ
 bảo cũng một cách như thế bằng một đoạn Phúc âm hình như muốn có vợ, và quyết định dẫn thân cho qu
 có ý nghĩa với ông trong một giai đoạn cuộc đời. "Hãy đi bán của đã tỏ cho mẹ tôi trước đây bao nhiêu
 mọi của con có, và cho kẻ nghèo, và con sẽ có gia tài trên trời chấp nhận, một sự chấp nhận mẹ không thể tin
 Rồi đến và theo ta."

Thế là tôi trở lại bàn nơi Alipius đang ngồi và lấy cuốn sách

chôn ngủ nơi hang mong đợi.

*Cuộc đời của Augustin còn tiếp tục. Ngài lập tại đến ngày nay. Ngài chịu chức linh mục r
mục Valerius thành Hippo. Rồi khi giám mục
Augustin được chỉ định thay thế ngài. Ngài c
lao trên Giáo Hội ngày nay, đã huấn luyện h
giám mục Phi châu là người của ngài và viết r
bác lặc giáo và chứng minh Kitô giáo theo t
đồ.*

27. Hậu quả trên bạn bè

Quyết định đầu tiên của tôi sau khi trở lại là b
tử. Bây giờ tôi thấy nghề này chẳng khác gì
đổi không hơn không kém, dùng tài lợi khả
phục vụ luật pháp hay sự bình an, nhưng để t
chấp luật pháp. Cuộc trở lại của tôi xảy ra ba t
khóa học và dù đau đớn khi phải làm thế, t
không đúng với các học sinh đang học tôi.

Tôi nói đau đớn theo hai ý nghĩa. Linh thiêng,
kiếm tiền không còn nữa và đó là lý do của r
đã làm. Nhưng vật chất vì tôi bị đau phổi r
nhiên hoàn cảnh này cho phép tôi hạn chế lớp
cho nên làm cho tiến trình thôi dạy học để
tránh cho tôi phải tuyên bố rằng tôi thành K

Chương 6 Tin và đau khổ

*Việc trở lại của Augustin làm cho ngài vui mừng và thoải mái
và cũng mang lại niềm vui cho mẹ ngài. Việc chịu phép rửa tôi*

Hai người bạn và đồng chí Verecundus và Nebridius không có
chia sẻ kinh nghiệm trong khu vườn của chúng tôi. Verecundus

rất bực bội vì ông thấy hội của chúng tôi sẽ tan vỡ. Anh bị đức
tin lỗi kéo nhưng anh thấy vợ anh là chương ngại duy nhất khi
việc trở lại dù cho vợ anh là người Công giáo. Chỉ vì như anh
nói "Tôi không muốn là Kitô hữu nhưng kém hai người vì tôi cố
không thể là người độc thân." Chúng tôi cố gắng khuyên anh
anh là anh có thể hoàn toàn trung thành với Chúa trong tình
trạng hôn nhân hiện tại. Nhưng khi đó anh không hoàn toàn
khuất phục.

28. Niềm vui của Thánh Thần

Khi khoá học chấm dứt tôi có thể dành thì giờ
để nuôi linh hồn tôi. Tôi viết nhiều thư và
tôi cố gắng giải thích cho anh hay Chúa đã tỏ
mình thế nào và làm chứng cho ơn Chúa trong
Chúa hoạt động trong tôi trên sự thô kệch
cho tôi tuân phục và khiêm nhường, nhiều
vợt nhiều khi với sự ban phúc làm cho tôi vui

Anh rất tử tế nên cho chúng tôi mượn căn nhà ở nhà quê của
anh ở Cassiciacum và tại đó chúng tôi có thể sống trong
chúng tôi gặp khó khăn sau khi trở lại. Sau đó khi chúng
vắng mặt anh bị đau mà lại đau nặng anh đã trở thành Kitô
Chúng tôi coi đó là dấu hiệu cho thấy Chúa thương anh và
thương chúng tôi. Chắc chắn chúng tôi rất buồn vì anh rất
thiết mà khi chết không có mặt chúng tôi.

Tôi chỉ mới là tập sinh yêu Chúa, người khác

Nebridius cũng trở lại với Chúa Kitô. Anh cũng theo bè rối
rằng Chúa Giêsu thực sự không mang lấy xác thịt con người
nhưng chỉ là hữu thể linh thiêng khi nhập thể. Nhưng trong
gian chúng tôi trở lại anh đã bỏ quan niệm đó và tìm kiếm
lý thực sự. Ít lâu sau anh cũng trở lại và mang cả gia đình ở
châu về với Chúa. Rồi như Verecundus anh bị đau và chết,
nay anh đang ở thiên đàng.

Tôi chỉ mới là tập sinh yêu Chúa, người khác
nhưng có mẹ tôi
người phụ nữ có niềm tin trưởng thành, cần
sự thông cảm dịu dàng của một người
của người Kitô hữu đích thực. Trong
Pháo lý và dần dần được giáo huấn về đức tin,
hiệu và khuyến khích chúng tôi. Tôi cũng mở
Linh. Tôi đã nhận được ơn cứu độ. Chúa đã
cho tội, cho Ngài sống lại từ cõi chết và tôn

Tôi nhớ anh với nhiều thương mến và sung sướng nghĩ rằng
anh quang từ đó theo lời Kinh Thánh "Ngài

Tại cái nhà miền quê của Verecundus thành thành đạt được một lời tạ ơn nhỏ bé cho lời vì tội sợ như thế công việc êm dịu của người và mang niềm vui cho tâm hồn tôi cho cháu chỉ là tội lỗi của tôi và cháu sinh Qua đau khổ tôi đến gần người hơn.

Tình cờ tôi bị đau răng kinh khủng. Làm cho tôi không không thấy sự thực. được. Lúc đó vì đau quá tôi xin bạn bè cầu nguyện xin Chúa chữa tôi. Tôi viết thư xin cầu nguyện Và trong lúc chúng tôi quỳ rất vui sau khi rửa tội cùng viết với xuống cầu nguyện thì cơn đau chấm dứt. Tôi sợ quá. Không một cuộc đối thoại giữa hai cha con nhà hiểu đây là thứ đau đớn nào? Nguồn gốc từ đâu? Và do quyết Chúa biết rõ mọi lời con tôi nói trong cuốn sách lược nào mà không còn đau răng nữa? Nhưng trong nội tâm cháu nói, cho thấy mới 16 tuổi đã có dấu hiệu có lời xác tín tôi cần. Ý Chúa nên trọn nơi tôi. Lòng tôi hướng thực. Cháu chết khi còn trẻ, chưa trọn vẹn về Chúa với niềm vui và ca tụng, căn bản trong niềm tin. tôi tin tưởng hiện nay cháu được trọn vẹn trên

29. Lòng thương của Chúa trong bí tích rửa tội

Cuối mùa hái nho khi sắp tới niên học ở Milan, tôi viết thư cho phụ huynh học sinh biết tôi không dậy học nữa. Tôi cũng viết thư cho giám mục Ambrose nói về những lầm lạc trước đây cũng như dẫn thân hiện tại và xin ngài cho ý kiến nên đọc sách nào để lớn lên trong ơn sủng. Ngài đề nghị sách tiên tri Isaiah 30. Một dịp ăn mừng vì ông này nói rõ về phúc âm và ý định của Chúa cho người dân ngoại. Tuy nhiên khi bắt đầu đọc tôi thấy cuốn sách khó và thường khi hát Thánh vịnh hay thánh ca tôi tối tăm nên tôi không đọc, đợi khi nào được dạy dỗ về lời Chúa rồi mới đọc.

Lúc này tôi phải ghi tên chịu phép rửa nên chúng tôi bỏ quê và về Milan. Có hai người cùng chịu phép rửa với tôi và vui mừng cho cả hai.

Khi chịu phép rửa chúng tôi đứng với nhau vì ơn sủng chúng tôi chỉ là những đứa bé sơ sinh cho tội quá khứ và cuộc sống đã qua liền biến mất. Những ngày sau tôi cảm thấy vui khôn tả và đấng cứu độ của Chúa. 30. Một dịp ăn mừng Thường khi hát Thánh vịnh hay thánh ca tôi thường khóc vì vui vì thấy bài hát êm dịu và chân lý. Nhà thờ ở Milan khi chúng tôi tham dự vui mừng ca tụng. Một năm trước đây Justina Valentinian còn trẻ tuổi đã theo bà Arian và từ chối Ambrose đi vì ngài phi bác hoàn toàn những lạc của Ario về bản tính của Chúa. Cả cộng đồng

Đem Thánh vịnh vào để giải thoát cũng tương kim phải cầm
thức lâu giờ nhưng sau đó lại hạn chế và việc thực hành này
hiện nay không sử dụng trên toàn thế giới.

Từ lúc đó Giáo Hội đã được giải thoát một cách đặc biệt. Chúa
tỏ cho thánh Ambrose trong một thị kiến nơi có hài cốt hiện
thánh tử đạo Gervasio và Protasio được giấu ẩn trong nhiều
năm. Khi nắm mộ bí mật được mở ra và thì thấy Chúa đã
cho hai xác không hư thối. Ambrose thu xếp đem hài cốt vào
chôn cất trong nhà thờ. Chính trong lúc chuyển xác mà phép
thực hiện. Một người mù trong thành phố ai cũng biết
người hướng dẫn đem anh đi rước và được phép rời quan tài
các thánh bằng khăn tay. Khi đã làm xong anh giục khăn và
mất và lạ lùng thay anh kêu lớn tiếng vì khỏi mù, sự kiện này
cũng biết hết.

Kết quả là cả thành phố rung động và chính hoàng hậu Justinia
dù không từ bỏ bè rối, cũng đến nhà thờ nhưng không có
định bách hại giám mục Ambrose.

Tôi giả thiết khi nhớ lại những biến cố trước khi được rửa tội,
tôi đã biết tuy không cho đó là dấu hiệu hay xác tín về đức
đã làm cho tôi khóc khi đọc Thánh vịnh. Không còn hối tiếc
còn niềm vui lớn lao tôi được hít thở trong ơn sủng Chúa
tình yêu Ngài bao lâu con người có thể hít thở trong căn
bằng đất này.

31. Mẹ tôi qua đời

Một hôm mẹ tôi và tôi đứng nơi cửa sổ nhìn
nhà ở Ostia. Như mọi khi chúng tôi nói chuy
đề là cuộc sống vĩnh cửu và cuộc sống của cá
đang. Trong khi nói hình như câu chuyện củ
hết cao như ra khỏi giới hạn của tâm trí. Ch
tiếng nhân hậu Chúa và tiếp tục nói và nhìn và
như có bàn tay Chúa ở đó. Chúng tôi ý thức
hiện tại rất rõ ràng: không phải cái quá kh
mình cái hiện tại như chính Chúa. Trong kh
của chúng tôi không phải của con người nữa.
của anh đã ném thử sự đời đời. Rồi chúng tôi th
những ngôn ngữ thường ngày và những giới h
bằng những lời đó chúng tôi muốn bắt lấy ki
như vĩnh cửu là khi mọi xô xao của thế gi
miệng lưỡi con người không nói nữa, mọi tư
không còn, mọi tưởng tượng giấc mơ ký hiệu
đẹp bỏ, Và trong cõi yên lặng hùng vĩ đó
không qua con người, hay chữ viết, tiếng t
ngôn, nhưng hình như chính Chúa đang tỏ bày
Bên cạnh thực thể vĩnh cửu đó, mọi niềm vui
cho tình yêu nhất hay thánh thiện nhất cũng
và nữa. Kinh nghiệm như thế ban cho con
những nhiệm của chúng tôi trong khoảnh khắc n
phải chu toàn lời hứa "Hãy vào hưởng ni
ngươi?" Nhưng điều này có thể xảy ra khi t
thịt? Chắc chắn phải đợi cho đến khi ta sống l

Augustin con của mẹ, mẹ không còn thấy như vị gì khi sống trong ngày tại thế Chúa sẽ không tìm ra trần gian này nữa. Thực ra mẹ không biết còn việc gì phải làm cho sống lại.

ở trần gian này, cũng không biết tại sao Chúa còn để mẹ ở đây

trong khi mọi hi vọng đã thành sự thực. Chỉ một điều làm mẹ tôi đau một tuần. Rồi khi được 56 tuổi, mẹ còn muốn sống lâu hơn là niềm hi vọng thấy con trở thành Chúa đã giải thoát linh hồn mẹ tôi khỏi nhà Kitô hữu thực trước khi mẹ chết. Bây giờ không những Chúa

ban ơn cho mẹ mà còn ban hơn nữa là thấy con bỏ gian tà

những ham hố trần gian và hiến thân phụng sự ngài. Vậy **42. Buồn sầu và tin**
mẹ sống làm gì nữa ?"

Khi mẹ tôi chết tôi cúi xuống vuốt mắt mẹ. Đ

Tôi không nhớ tôi trả lời mẹ tôi ra sao nhưng chỉ trong vòng ngàn ngáp tâm hồn và tôi khóc thảm thiết. Con năm ngày mẹ lên con nóng lạnh. Bà bị nặng nên bất tỉnh luôn thấy bà chết khóc lớn tiếng nhưng chúng tôi và chúng tôi đều chạy đến bên giường bà. Khi vừa tỉnh lại cháu bình tĩnh lại. Tôi đè nén không khóc thấy tôi và em tôi là Navigius bên cạnh bà hỏi chúng tôi "Chúng tôi không thích tỏ ra buồn phiền hay đang ở đâu?" Rồi nhìn vào chúng tôi bà nói: "Các con sẽ còn coi chuyện đó chỉ dành cho những người ti mẹ tại đây."

hay là mất mát. Dù sao mẹ tôi cũng chết sung

mẹ tôi không chết vì tôi biết niềm tin của mẹ

Tôi im lặng nhưng em tôi nói mẹ nên về quê hãy chết. Mẹ tôi liền

lắng nhìn em và nói "Hãy chôn thân xác này ở đâu tùy ý các

con và đừng lo lắng về chuyện đó. Mọi điều mẹ xin là chú ý điều làm tôi đau khổ trong lòng chính là không con hãy nhớ đến mẹ khi các con chịu các phép bí tích, dù hoàn tình, chấm dứt một cái gì quý giá và độc đ chúng con ở đâu. Rồi mẹ không nói nữa vì bà rất yếu và bị

Mẹ gọi tôi là đứa con tốt lành nhưng mẹ c

hiều và những điều mẹ làm cho tôi có giá trị l

Tuy nhiên đối với tôi cuộc nói chuyện ngắn ngủi đó đáng kể Sau khi bà chết và Adeodatus đứng yên, Eu ngời. Tôi biết trong bao nhiêu năm mẹ tôi đã lo lắng mình sẽ

được chôn cất ở đâu. Mẹ đã được phép sửa soạn chỗ nằm bên cả nhà hát với chúng tôi có cả những tín cạnh chồng bà, và hi vọng sau khi rời nước Ý bà sẽ được chôn

người ta sửa soạn đám táng thì tôi nói với h

tôi tại Đuôn và tôi xin Chúa cai hết sự buồn khổ của tôi như vua đã nhậm tội tôi cầu nguyện cho ba. Mọi
một sự chối bỏ niềm tin. nói bà không phạm tội nhưng nói là Chúa đã t

Tôi nhớ lại người Hilap tin rằng đi tắm thì sẽ hết buồn nhưn
không giúp gì cho tôi cả. Sau khi tắm tôi buồn ngủ và khi thức
đậy buồn khổ không còn nữa. Khi còn nằm trên giường
thánh ca của Ambrose đến với tôi và giúp an ủi tôi:

*"Chúa tạo nên trái đất con yêu
Đặt mặt trời mặt trăng ở trên
Chúa ban ánh sáng tràn ngày sống
Bóng tối cho mắt ngủ đêm sâu
Giấc ngủ cái tạo năng lực thân thể
để làm việc trong ánh sáng ban ngày
làm êm dịu tâm hồn tươi trẻ
dùng mọi điều sẵn sóc trên đời."*

-----(+)

Tôi bắt đầu nhớ lại mẹ tôi khi tôi còn nhỏ: bà luôn đạo đức hiền
dịu và sẵn sóc. Rồi tôi lại khóc. Mọi giọt lệ tôi kiềm chế không
nổi lại trào ra. Chỉ mình Chúa thấy tôi khóc nhưng tôi không
cho đó là tội lỗi hay bất trung với nguyên tắc của tôi.

Nhìn lại, tôi vẫn còn khóc nhưng đó là những giọt lệ khác hẳn.
Dĩ nhiên tôi còn nhớ cuộc sống đạo đức của bà và niềm
mạnh mẽ của bà, nhưng tôi cũng phải nhớ lại bà cũng như
người chúng tôi là một tội nhân và niềm hi vọng duy nhất được
lên trời là qua sự tha thứ có được trên thập giá do chính Con
Thiên Chúa, đang ngự bên hữu cha và cầu bầu cho ta.

Hãy nghỉ bình yên với chồng của mẹ là Patric
cầu cho Chúa. Hai người, cha mẹ tôi trong cuộc
bà là anh em chị em của tôi trong Giáo Hội.
tôi trên thành thánh Jerusalem mới.

Phần II

Chương 7

Thầy dạy và nhà giảng th

*Phần này là tuyển tập nhỏ, những bài mẫu tr
phẩm đồ sộ của thánh Augustin về cuộc sống
đức cũng như những vấn đề lớn của đức tin.*

Ta thấy Thánh vịnh quan trọng thế nào tron

nhận ta không phải tuân theo phương pháp chi giải việc giới bao ta này, chi từ không biết Chúa nay. Nhưng ngài dùng kiến thức Thánh Kinh để đặt vấn đề không biết gì hết. Còn như người khác có tài cảnh sát, sư tử, khuyến khích và gợi hứng mà không có những kiến thức nhân loại, nhưng họ biết (giảng thuyết hay văn sĩ thời nay sánh bằng. Giám mục thành công, thoải mái. Hippo tuy qua đời năm 430 nhưng vẫn còn nói với chúng ta.

33. Nguy hiểm của nói hành

Một trong những gương mẫu của mẹ tôi là việc mẹ sử dụng lời nói chỉ để mang lại bình an.

Mẹ chinh phục mẹ chồng khi không bao giờ nói xấu bà ta, ngay cả khi mẹ luôn bị chỉ trích nhiều, sau này bà mới biết, như thế cách chung chung kiến thức quan tâm những tin đồn ác ý trong nhóm đây đó. Sự kiên nhẫn và niềm tin Chúa. Một người có kiến thức ấy như thánh P lười dụi hiền đã chinh phục bà nội tôi.

Quy luật của mẹ tôi là chỉ nói với người khác điều có thể làm cho hai người thù nhau giải hoà, không bao giờ làm cho người ta ghét nhau. Nếu bà nói riêng cho từng người đang tranh cãi, bà chỉ nói những điều tích cực và giúp ích mà người kia đã nói. Đây là một nhân đức nhỏ. Nhưng kinh nghiệm cho tôi thấy là hầu hết người ta trong những trường hợp ấy, có lẽ đây là một

trong những hậu quả của bản tính con người đã sa ngã, thường có khuynh hướng nói đến những điều xấu xa nhất họ được nghe và còn nói thêm nữa.

Không có con đường hoà bình như đã nói, đúng hơn hoà bình

Nói đúng ra, ai ở chỗ tốt hơn, một người có Chúa vì những gì tốt đẹp cây đó mang lại, họ cây đó biết cây nặng bao nhiêu và kích thước cuối cùng, nhưng không biết là Chúa là Đấng lớn Chúa họ mới sử dụng được cây đó. Thực sự có nát dù có nhiều dữ kiện, còn người trước thì không biết nhiều chi tiết.

Như thế cách chung chung kiến thức quan tâm Chúa. Một người có kiến thức ấy như thánh P sở hữu gì nhưng có mọi sự". Chúng con kh hùng tinh chạy ra sao, không thể phân tích r hoá học hay đo lường lực địa, tạo nên những chúng con có thể biết Chúa, lạy Chúa, là Đấng định cho sao trời chạy, tạo nên những hình thù đất trời biến cả. Biết người ho hành thì tốt hơn biết chương trình.

35. Vâng lời Chúa và Caesar

Có khác biệt giữa luật Chúa và luật con người dựa trên nhiều tập tục và thói quen khác nhau, nên vững và tuyệt đối.

Vì thế người có đạo tôn trọng luật quốc gia nhưng không thể
tiên hơn luật Chúa. Khi Chúa truyền gì thì phải làm. Phải
chúng ta phải thi hành dù cho trái ngược với tập tục hay
luật của xã hội dù cho từ trước đến nay không có như thế. Nếu
Chúa truyền cho ta làm gì mà vì lý do này nọ ta thôi không làm
thì chúng ta phải làm lại. Nếu Chúa truyền phải xếp đặt điều gì
mà hiện tại không có, chúng ta phải xếp đặt.

Lý do rất đơn giản. Hoàn toàn hợp pháp cho nhà lãnh đạo
thể gian ra sắc lệnh mới, và bề dưới bó buộc phải tuân hành
khi nó vi phạm công ích. và như ta thường công nhận xã hội có
trật tự là ta vâng lời lẽ luật, thì cũng có cá nhân có thể chống
luật đó.

Nếu ta không vâng lời luật nhân loại làm sao ta vâng theo
Chúa được? Trong trật tự xã hội nhân loại người lớn chẳng hạn
nhà nước được người nhỏ như cá nhân vâng lời. Vì quyền năng
Chúa vô cùng cả vũ trụ phải vâng phục người và không có biện
luận ưu tiên cá nhân hay công ích nặng ký hơn luật Chúa.

36. Tiếng nói của con tim

Tại trường tôi phải học tiếng hilap và tôi ghét điều này. Người
ta bảo tôi truyện Homer rất tuyệt nhưng thực ra tôi không thích
gì. Tôi dám nói câu chuyện hấp dẫn, đôi thoại không ngoan và
tinh tế nhưng cũng không giúp gì cho tôi. Khó mà thích cuốn
sách mỗi câu phải ngưng lại và dùng thì giờ tra từ điển hơn đọc.

áp. NGƯỜI VÀ HỜI VỚI TÔI KHI TÔI HAY THAY QU
mỗi khi ăn cơm. Khi tôi làm chuyện gì khôn
đang tiếng latin. Khi có ai làm trò cười ch
khi hỏi hải cũng bằng ngôn ngữ quen thuộc đó.
Tự nhiên, thời gian qua, khi tôi muốn nói gì
lưum cho họ cười, tôi nói tiếng latin, có thể l
không ai để ý. Đây là ngôn ngữ của tôi, ngôn
tôi học do người ta nói chứ không do thầy
trọng là sự tò mò, tự do và thích thú là cách h
trần, vì sợ hay do thúc đẩy.
Rồi tôi tự hỏi trong những vấn đề siêu nhiên c
Tôi có học con đường của Chúa vì sợ vì bôn ư
Hay do tự do và niềm vui, chỉ vì đang ở nhà c
liệt được tiếng của Thánh Linh như khi tôi ng
hạn
Tôi quyết định là câu trả lời là không. Nhữ
biến không đến tự nhiên như tiếng mẹ đẻ c
Thích thú, vui và tự do giúp tôi học nhưng sau
không muốn thế, sự thúc đẩy của Chúa, áp lực
sự tự chế của Chúa qua những qui luật tình
mình tự do và niềm vui sẽ đem chúng ta đến b

37. Chúa như thế nào?

Chúa là ai ngoài Chúa ta? Thiên Chúa nào r
đọc? Chúng con mong biết Chúa như thế nào

thay đổi nhưng Chúa là nguyên nhân cho vạn vật đổi thay. Chúng, bị ương cong, con vạy tay kêu khóc và Chúa vĩnh cửu, Chúa không trẻ không già, nhưng Chúa làm cho công thì mặt đỏ lên vì tức giận. mọi sự nên mới. Và im lặng không ai để ý Chúa lại dẫn người kiêu ngạo trên con đường hư hoại. Chúa hoạt động không ngừng. Điều này không có gì đặc biệt. Thường thì k nhưng là nguồn sự ngợi ngợi. Chúa nâng đỡ, tràn đầy, bình uoc ngày cho ta thấy con nít thường phản ứng nh sáng tạo và nuôi sống hoàn hảo mọi sự. chúng học thông hiệp với người khác và thờ qua đi.

Chúa yêu hoàn hảo nhưng không để tình yêu thành một sự ám ảnh như chúng con. Chúa được diễn tả như người ghen tương như một đứa nhỏ con cũng có sự hiện hữu nhưng không ghen ghét hay bối rối. Chúa được diễn tả là giận muốn tìm cách thông truyền cho người khác dữ nhưng không có tội và làm sai ý nghĩa. Chúa thay đổi hàng Điều này hữu lý cho hữu thể do Chúa tạo thà động nhưng không thay đổi mục đích. cái hữu và là sự sống và trong tình yêu Chúa c cho chúng con. Chúa đã thông truyền cái hữ

Chúa có mọi sự nhưng Chúa hài lòng khi thấy mọi sự nở hoa cho thụ tạo. Chúa không ham hố nhưng Chúa đòi chúng con dâng tài năng và khả năng thiên phú cho Chúa. Chúa không mắc nợ chúng ta. Năm tháng của Chúa không hao mòn..Chúa con điều gì nhưng Chúa trả hết nợ thất bại và tội lỗi cho chúng ta. Năm tháng của Chúa như ngày hôm nay. Chứ con. sang tuổi trẻ và những tuổi kế tiếp, cho đến Nhưng ngày mai, với những gì phía trước, v

Thiên Chúa này là niềm vui thánh thiện của con. Con phải làm với những gì dĩ vãng, đều chứa đựng trong n gì để ca tụng Chúa? Chúa, không phải tương lai cũng như quá khứ hiện tại.

38. Chúa và sự qua đi của thời gian

Vì mọi sự tốt lành do Chúa mà đến, lay Chúa, và mọi tiến trình cứu độ của con do Chúa mà đến.

Chúc ban phúc cho con từ lâu, lâu trước khi con biết chúng là

39. Đáng được chúc tụng

Chúa cao cả, và đáng được chúc tụng: quyền r và sự khôn ngoan Chúa vô cùng.

Chúa, và lòng con không an nghỉ cho đến khi được nghỉ an trong Chúa.

Vì vậy, lạy Chúa, con có hai câu hỏi. Con quay về Chúa để tạ tụng Chúa hay để xin ơn tha thứ? Và biết Chúa hay quay về Chúa, điều nào đến trước?

Không ai quay lại người họ không biết. Quay về người hay vật cũng thế. Đàng khác theo ý Chúa thì khi chúng con quay về Chúa, xin Chúa giúp đỡ, thì Chúa sẽ tỏ mình cho chúng con.

Như sứ đồ Phaolô nói "Làm sao họ kêu cầu người mà họ không tin? Và làm sao học tin nếu không có người rao giảng? Nhưng người viết Thánh vịnh xác định trong trường hợp khác: "Ai tìm Chúa sẽ ca tụng Chúa. Ai tìm kiếm Ngài sẽ thấy Ngài. Và dĩ nhiên ai tìm thấy Chúa sẽ ca tụng Chúa. Con sẽ làm gì? Con sẽ tìm Chúa, bằng cách quay lại cùng Chúa và xin Chúa giúp. Nhưng con sẽ quay lại Chúa với niềm tin vì sự kiện gì? chân lý về Chúa đã được rao giảng cho con. Chính niềm tin con, Chúa ban cho qua Chúa Giêsu, Con Người, và tỏ cho con qua sứ vụ của người rao giảng trung thành, làm cho con quay về Chúa và xin Chúa giúp đỡ. Đức tin nói với đức tin."

con, Chúa ban cho qua Chúa Giêsu, Con Người, và tỏ cho con qua sứ vụ của người rao giảng trung thành, làm cho con quay về Chúa và xin Chúa giúp đỡ. Đức tin nói với đức tin.

40. Thấy và tin

Người Kitô hữu tin rằng chúng ta có thể thấy Chúa theo một ý nghĩa nào đó. Chúng ta không nghĩ đến điều đó, dĩ nhiên, khi nhìn với con mắt vật chất. Chúng ta cũng không nghĩ tới điều đó theo kiểu sử dụng thị giác thông thường, khi ta thấy trong tạo vật hay sự sống lại của Chúa Giêsu, dù cho ta

Thánh Kinh nói người có lòng trong sạch (Matt.5:8) Làm sao có thể thấy? Kinh thánh l

ta rõ ràng. Sự thực, ta thường tin vào vào nh vậy và không thể tưởng tượng: là Roma do R hay Constantinople do vua Constantine; là cha chúng ta có tổ tiên khác và xa. Bây giờ chú

những sự ấy bằng thị giác (chúng ta không ở c bằng lý trí suy luận hay dấu hiệu. Ta phải chứng từ của người nào khác.

Có người ta thấy được là đáng tin và chứng cầu khẩn với điều ta học được từ những ng

được công nhận như đáng tin. Như thế nhữn chứng người khác chỉ cho ta không thể chậ

chính niềm tin của ta làm với cái không hiện diện? cầu khẩn với kinh thánh. Vậy thì liên hệ giữ

Không phải giản dị như thế. Ta có thể trông vật lý, và nghe với tai vật lý, có người hiện di

ta thuyết phục tôi làm gì. Hoặc hiện tôi làm không thuộc vào sự hiện diện vật lý cũng của tôi, nhưng tùy thuộc tôi có tin anh ta không

Và lại, điều này tùy thuộc vào uy tín họ thú tin không. Vì thế ta tin kinh thánh kể ch hay sự sống lại của Chúa Giêsu, dù cho ta

KHI VIỆC XEM VỊ DƯƠNG NÀO TA CUNG MINH VỚI CON MẮT TÂM TRÍ ĐIỀU NÀNG TRẠNG HAY CHẾT VÀ NHƯ NAI, NHƯNG CON CÒ
ta sẽ tin cách chắc chắn. Kinh nghiệm chứng minh điều đó không cơ thể như thế trên thiên đàng ta chỉ là t
luận lý ủng hộ, và nó đặt căn bản trên sự hiển nhiên của những chối bỏ sự thân xác bất tử được Thánh K
người ta xét có liên hệ. Chúng ta có thể nhìn sự vật với thị giác điều thánh Phaolô nói là thân xác ta ngày sớt
nhưng hiểu sai. Chúng ta có thể tin với con mắt tâm trí điều nhưng không phải là ngưng hiện hữu. Chúa
không có thể xem thấy, và có thể đúng. mẫu cho việc ta sống lại, đã nói là "xem thấy C

Như tông đồ Phêrô nói "Dù anh em chưa xem thấy người nào nhưng câu hỏi quan trọng hơn là: ta phải hoàn
giờ nhưng tôi biết anh em yêu mến người" và như Chúa nói thấy Chúa trên trời? Chính Chúa đã trả lời
"Phúc cho kẻ không thấy mà tin." người có lòng trong sạch: họ sẽ thấy Chúa."

41. Người trong sạch trong tâm hồn thấy Chúa

Sau khi sống lại ta sẽ mang thân xác thần thiêng. Thân xác hayu độ và phép rửa. Tôi rất thích mấy tiếng n
hư nát và hay chết này sẽ mang lấy sự không hư nát và bất tử không phải vì cá nhân tôi thần phục ngài,
Như thánh Phaolô nói: "Chúng ta sẽ biến đổi." Và chúng ta sẽ trên chân lý Thánh Kinh.
thấy Chúa trong thân xác linh thiêng ấy.

Nhưng có vấn đề đặt ra ngay. Ta thấy với mắt ta. Điều này có thanh sạch trong tâm hồn. Vì Chúa đã k
nghĩa là trên thiên đàng ta có thân xác như ở trần gian, hoàn mãn đức được Chúa ban phúc nhưng chỉ có
toàn với đôi mắt? Hay có cách xem nào khác không cần giác trong tâm hồn có thể thấy Ngài."
quan của cơ thể? Thánh Kinh kể cho ta là Chúa là Cha thấy
Con và rằng khi khởi đầu cuộc sáng tạo ngài thấy ánh sáng ban Nếu ngài bảo chỉ có người có lòng trong sạ
trời và biển cả. "Chúa thấy mọi sự tốt lành ngài đã tạo dựng và có những kẻ khác không thấy Chúa: nhữ
này đây chúng rất tốt lành" Nhưng Chúa là thần linh. Ta không đợng, người không trong sạch và người khô
tin ngài có thân xác hay bị giới hạn bởi một hình thể vật lý thấy Ngài. Nhưng người trong sạch trong lòn
Như thế thị kiến không thể chỉ gán cho cơ thể hay chỉ cho cơ không chỉ trong ngày sống lại. Họ thấy ngài
thể mà thôi. Có cách nhìn xem họ với hữu thể linh thiêng. Qua sự trong lòng họ, tại đây và lúc này.

Dù Chúa hiện diện khắp nơi ngài không ngự trong người nào mà được ánh sáng mặt trời chiếu rọi khắp nơi. Và người cũng không tràn đầy con người ngài đang ngự với Mặt trời chiếu sáng khắp nơi nhưng không phải. Có một chân lý về Chúa là ngài bao trùm vũ trụ bằng sự bao phủ khả năng tiếp nhận ánh sáng. Với Chúa cũng tràn đầy của ngài, như là ngài tràn đầy một nửa và còn một nửa khác của tội lỗi và vô tín ít nhận người thì không là ngài là những thụ tạo khác, nhưng qua phẩm chất của sự hiện diện Chúa nơi chính mình là toàn thể và hoàn toàn diện. Ngài là quyền năng nâng đỡ ta, hoàn toàn hiện diện trong mỗi ở trong tâm hồn con người. Tâm hồn ta mỗi phân tử. Như Chúa nói qua tiên tri "Ta làm đầy trời và đất hương tiện cho sự sống và mạnh khoẻ.

Không có nơi nào ta đi tới mà không có ngài. "Tôi có thể tránh khỏi thần trí Chúa ở nơi nào và dấu ấn khi Chúa hiện diện ở nơi Chúa là Đấng đòi đòi có thể liên hệ, có thể hiện nào." Nhưng có phải lạ lùng khi Chúa tràn đầy mọi phần của vũ trụ với mỗi cá nhân. Dù cho mỗi người tin có ngự trụ lại bị tâm hồn con người mà ngài tạo dựng trực xuất? Thán khác nhau, theo khả năng khác nhau của mỗi Phaolô nói tới những người "không có thần khí của Chúa Kitô" người kém, nhưng do ơn sủng lòng từ bi ngài (Roma 8:9) và vì ta tin rằng Ba Ngôi Thiên Chúa không bị phân chia không thể nào Chúa Cha hiện diện nơi người không có Thánh Thần ngự. Vậy hình như hậu quả sẽ là Chúa hiện diện khắp nơi do bản tính thiên chúa nhưng ngài không hiện diện trong mỗi người do ơn sủng. Do vô tín và tội lỗi ta có thể trừ.

Nếu ta nhìn đến những người vượt biển, đi xuất Thiên Chúa sáng tạo ra khỏi tâm hồn thụ tạo của Ngài. nguyên tắc khác nhau trong cuộc sống, chúng ta có người không biết đến điều kiện và đi ra biển.

Nhưng vì Chúa không ở trong hết mọi người người không làm không có gió nhưng trong tình trạng im lặng. tràn đầy hết mọi người mà người ngự trị. Đàng khác tại sao cũng nhiều cũng đến đó nhưng sung sướng Elisha cầu xin cho hai thần trí của Elia ở trong ông? Và làm sao họ.

ta có thể giải thích sự kiện có người thánh thiện hơn người khác nếu Thiên Chúa không hiện diện hoàn toàn trong họ. Nhóm thứ hai trái lại, bị đánh lừa vì vẻ yên lặng hơn và để mình đi khỏi quê hương. Nếu có dòng

Lại thêm vấn đề khác. Nếu Chúa hiện diện hoàn toàn nơi thụ tạo của Ngài làm sao ngài hiện diện nhiều hay ít hay không như những vấn đề thích thú. Đôi khi gió ngược hiện diện gì? Câu trả lời ở chỗ thụ tạo có khả năng tiếp nhận lại bản đồ và hoạch định cho cuộc hành trình.

Đôi khi gió ngược hiện diện gì? Câu trả lời ở chỗ thụ tạo có khả năng tiếp nhận lại bản đồ và hoạch định cho cuộc hành trình.

Thực ra chúng ta là lũ hành tìm kiếm mảnh đất cho cuộc sống hạnh phúc, Thành Trì của Chúa. Điều ta cần biết chính là cái gì ngăn cản vào bên bờ là tảng đá lớn mọc lên giữa biển. Ta sợ và cần thận tránh khỏi.

Ta hãy tưởng tượng mình như kẻ muốn đi lên chỗ nào? Đến nơi mà Thánh vịnh đã cho thấy định."

Nhìn nó rất đẹp và nằm trong màn ánh sáng đẹp huyền hoặc.

Nhiều khi người tìm mảnh đất lại nghĩ mồm đá hơn là mảnh đất. Nhiều khi người Kitô hữu hoạch định để t nên không còn tham vọng đi thêm. Có người còn bị cám dỗ bỏ mảnh đất đi ra mồm đá vì thấy nó cao và cho họ nhìn xuống khác. Nguy hiểm chính của hòn đảo là nó có vẻ cho tìm kiếm kiếm mảnh đất hạnh phúc, con đường hấp dẫn khác nhưng đặt chân lên đó, và vì thế nó đưa họ đi xa.

Đấy giờ, khi người Kitô hữu hoạch định để t hành thiện, đi lên chỗ Chúa đã định, thì họ kiêu cho kẻ thù tấn công cho miệng lưỡi thù khác. Kinh nghiệm cuộc tấn công đó không thể tiến được và ai không cảm nghiệm bây giờ t đường.

Mọi người tìm kiến thức đích thực về mình và về Chúa phải mồm đá này chính là kiêu ngạo và hư danh. Không có gì chấ chắn trên đó cả. Nó sụp đổ và nuốt trứng những ai đi trên tiêu diệt họ ngay nơi cửa sáng láng của mảnh đất hạnh phúc họ thấy từ xa, nhưng họ điên khùng không thể vào được.

Nhưng một khi anh em chị em Kitô hữu quyết tâm chấ về những giá trị trần gian mau qua, đặt Chúi moi khoái lạc hay sự mọi người biết đến chỉ thấy họ bị coi là kỳ cục và bị phê bình. Không công họ. Có lẽ điều đau khổ hơn là sự phê l

44. Khúc ca lên đền; suy niệm Thánh vịnh 120

Thánh vịnh này gọi là khúc ca lên đền, ca khúc khi người bước lên, từng bước một, lên đền thánh. Đây là Thánh vịnh sự tiến bộ trên đường siêu nhiên: tiến lên từ thung lũng mắt cho đến nơi hồng phúc. Ta hãy quyết định tiến lên tự hờn vì Chúa Kitô, chính ngài đã xuống trần để ta có thể lên con đường đi lên, cho chân họ bước những b

bạn bè tưởng là cho mình những ý kiến hay, hành động ban phúc, giúp cho một người đư khi những cố vấn tối tăm đó lại làm cho bạn đượ khoẻ mạnh về phần linh hồn. Những cu về do bạn bè hay kẻ thù Kinh thánh gọi là giúp đỡ chống lại cuộc tấn công đó: "Lạy Chúa nghe lời con." Tại sao Chúa nghe? I con đường đi lên, cho chân họ bước những b

45. Tên nhọn tình yêu: suy niệm Thánh vịnh 120,4

Chúa trả lời ra sao cho miệng lưỡi phỉnh phờ? cho quân thù làm thất vọng và bạn hữu không giúp được gì? Chính Ngài nói với ta "Tên bắn của người quyền thế mạnh mẽ như than nguội nhưng than có thể "sống". Than nguội là than đã cháy là than sống. Than cũng có thể là than của người đã chết nhưng được cho sống lại: của người đã chết nhưng được cho sống lại như than cháy. Kết quả thực kỳ diệu. Một tên bợ thủ du thực, người mê chơi, người gian xảo ta hãy xét đến những tên đó là phương tiện cho Chúa giải thoát ta khỏi miệng lưỡi điêu ngoa là gì. "Tên nhọn của người quyền thế" là lời của Chúa. Khi bắn ra nó đi thẳng vào tâm hồn, không mang lại cái chết như mũi tên thường, nhưng mang lại tình yêu và sự sống. Chúa biết cách đốt tên lửa tình yêu và không ai bắn tên tình yêu giỏi hơn người đã đốt lên tên Lời Chúa. Tên này thấu qua tâm hồn người yêu nhưng để giúp họ yêu hơn và thắp sáng qua tâm hồn tình yêu lạnh giá để tình yêu lại cháy lên.

Như thế lời là tên bắn nhưng còn than nguội là gì? Chúng ta và những cục than cháy làm cho những tư tưởng trần tục của ta bị thiêu cháy, tiêu hủy những ý nghĩ tiêu cực xấu xa do miệng lưỡi điêu ngoa trông vào. Anh em biết chuyện đó. Chúa kêu gọi, ngày cư ngụ của tôi thực xa xôi." ta làm chuyện gì, nhưng ta lại nhìn và nghe những tiếng nói làm cho chúng ta lạc đường. Điều gì làm cho bạn nghĩ bạn có thể làm chuyện ấy? Tại sao người Kitô hữu khác lại mạnh mẽ hơn bạn? Tại sao người bệnh hoạn hay phụ nữ nghèo kia có thể mau mắn thi hành điều bạn cho là cực nhọc? Như thế giới này Chúa đâm thấu tâm hồn tín hữu khi họ hoàn toàn nản chí vì

tương và nam vọng thế tục, và làm nên cho Chúa thờ. Than làm cho hoang vu được ném vào những gì sự dữ đã trồng trong lòng ta.

Nhưng than có thể "sống". Than nguội là than đã cháy là than sống. Than cũng có thể là than của người đã chết nhưng được cho sống lại: của người đã chết nhưng được cho sống lại như than cháy. Kết quả thực kỳ diệu. Một tên bợ thủ du thực, người mê chơi, người gian xảo

ta hãy xét đến những tên đó là phương tiện cho Chúa giải thoát ta khỏi miệng lưỡi điêu ngoa là gì. "Tên nhọn của người quyền thế" là lời của Chúa. Khi bắn ra nó đi thẳng vào tâm hồn, không mang lại cái chết như mũi tên thường, nhưng mang lại tình yêu và sự sống. Chúa biết cách đốt tên lửa tình yêu và không ai bắn

46. Lều ở Kedar: suy niệm Thánh vịnh 120,

Bây giờ người viết Thánh vịnh thốt lên tiến, Hồn tôi lưu lạc phương xa, tôi ở nơi lều trại K

Mọi người Kitô hữu đều biết một điều gì trong và điều ta sống trên trần gian như kẻ xa lạ bị nghĩa. Ta kêu Chúa từ "tận cùng trái đất." Nhưng không phải là một sự tròn trịa, nhưng chỉ làm gọi, ngày cư ngụ của tôi thực xa xôi."

Chúng ta thấy mình trong những lều trại Kedar có nghĩa bóng tối và lều trại Kedar những người theo ông chỉ thờ Chúa bằng sự ngẫu nhiên và quá pháp lý. Người viết Thánh vịnh hô khan và bóng tối tinh thần: "Tôi ở nơi lều

Ai ghét hoà bình? Chắc chắn là người phá huỷ sự đoàn kết. Tim và tin tức là kẻ thù của Kiêu ngạo. Đoàn kết là hoà bình. Không đoàn kết phá huỷ hoà bình. Chúa Giê-su nói: "Dưới bóng cánh Chúa họ sẽ tìm kiếm sự sống. Nhưng hiện nay vì lợi ích cho hoà bình, người viết Thánh vịnh chỉ cầu nguyện: "Xin cho ta được kêu gọi sống với họ cho đến ngày Chúa tách ly người điếu tể." Chúa cũng trả lời rất đơn giản: "Đi nhanh ra khỏi người dữ và chỉ đưa hạt giống tốt vào kho của anh giữ buồn ngủ." Nếu bạn không muốn sống trong sự ghen ghét, thì hãy coi chừng người giữ cửa. Vì thế ta hiền hoà ở giữa những người ghét hoà bình. Đừng đường đi lên, thì hãy coi chừng người giữ cửa. Hãy coi chừng cho họ tỉnh thức và coi chừng nhưng được kêu gọi sống giữa cỏ lùng. Như thế bạn sẽ không ngã và chân bạn không

Ta còn phải làm chứng: yêu hoà bình, yêu Chúa Kitô yêu hoà bình. Nhưng ta có thể trả lời là: "Ta không có khả năng bình là yêu Chúa Kitô. Thánh Phaolô nói Chúa Kitô là bình an người giữ ta ngủ mất." Dĩ nhiên ta không muốn của ta vì ngài hợp nhất hai dân tộc đang xung đột "làm cho anh ngủ quên nhiệm vụ nhưng làm sao có thể ngăn hai nên một."(Ephesô 2:14) Vì thế ta phải nói với người xung mình thuộc về Chúa Kitô mà lại ghét hoà bình là "Tại sao Chúa Câu trả lời là: "Chọn cho đúng người canh gác là sự an bình vì ngài hợp nhất hai dân tộc thành một, các bạn canh giữ không bao giờ ngủ. Có người nh muốn làm cho một dân tộc thành hai? Làm sao bạn có thể miên ai cũng có lúc phải ngủ. Câu trả lời trôi người kiến tạo hoà bình khi bạn tạo nên chia rẽ?" Nói thế với Đấng canh giữ Israel không bao giờ ngủ." người ghét hoà bình là "ăn ở thuận hoà". Nhưng khi ta nói thì Israel không bao giờ ngủ nghỉ." Chúa không những kẻ thù của hoà bình "tấn công ta vô cớ". bao giờ không làm việc, ngài không bao giờ th cử là gìn giữ và hướng dẫn dân người.

47. Người canh không bao giờ ngủ: suy niệm Thánh vịnh 121

Trong khi ta đi lên từng bước trong cuộc hành hương tinh thần. Nhiều người cho rằng Chúa chết: người vào đền thờ Thiên Chúa, người viết Thánh vịnh cầu nguyện thối, người xấu xa cho như thế. Niềm tin Kitô biệt do niềm tin Chúa Kitô từ cõi chết sống lại, Ngài không còn c

không bao giờ ngủ. Chúa sẽ canh giữ bạn không phải một trong khi treo lên từ thung lũng khóc lóc, và con người sẽ ngủ và chết nhưng Chúa của sự sống và chiến thắng quay lại. Còn vài con đường khác để đi và thắng sự chết. Ngài sẽ coi chừng từng bước đi của bạn trên núi Chúa.

48. Đi ra đi vào: suy niệm Thánh vịnh 121,8

"Chúa nhìn bạn đi ra đi vào, từ bây giờ và cho đến muôn đời."

Ta hãy suy nghĩ một chút về sự đi ra đi vào. Đi ra đi vào là gì? Nếu ta tín thác vào chính mình thì chân ta lúc khi đã xiêu té, dù ta có mức độ đức tin nào sự

Tôi xin đề nghị đối với chúng ta đi vào là cảm dỗ và chiến thắng là đi ra. Chúa như người thợ gốm, đặt bình nặn vào máy nước mắt đi lên núi Chúa là người cầu nguyện rồi khi đã nung xong thì đem ra. Khi thợ gốm đặt vào ổ để chân con xiêu té."

không chắc về phẩm chất nhưng khi lấy ra thì chắc. Chúa "biết kẻ thuộc về mình, " người không bị vỡ dưới sức nóng và chỉ người khiêm nhường sẽ qua nổi cuộc thử thách.

Trong mọi cảm dỗ chính khiêm nhường canh giữ ta. Ta trên, lên trời, hay như viết tại đây: lên Jerusalem từ thung lũng nước mắt hát bài ca Đi lên và khi ta đi lên thì người ta nói với tôi "Chúng ta hãy vào núi Chúa coi chừng cho ta cho đến khi ta an toàn đi vào đền thánh. Thánh Phaolô nói: "Ngài trung tín và không để ta bị thử thách quá sức chịu đựng." Như thế Chúa coi chừng khi ta đi vào thử thách và đi ra trong chiến thắng.

Một phần của sự coi chừng, khi ta đi vào, là làm cho ta khỏi bị thử thách quá sức chịu đựng. Nhưng ngài cũng coi chừng khi ta đi ra: " Ngài cho ta con đường đi ra để bạn có thể chịu đựng."

ương đến thành xa lạ và đơ lạt? Nhưng người Việt Thành Vinh qua thánh thần không hát về Jerusalem dưới đất xây bằng đá gỗ hay hồ, Jerusalem đã giết các tiên tri và ném đá những người được sai đến, nhưng là Jerusalem trên trời, thành thánh mà Phaolô gọi là "mẹ của tất cả chúng ta...vĩnh cửu trên trời."

Jerusalem được diễn tả ở đây là "được xây cất như một thành trì." Khi David nói thế thì Jerusalem đã xây xong. Còn thành phố đang được xây là Jerusalem mới, không xây bằng gạch hay đá (như Phêrô nói) có nền móng là Chúa Giêsu Kitô. Đây là thành phố trên trời, có nền móng trên trời. Mỗi vị rao giảng chân lý giúp cho việc cất đá nhưng chính Chúa làm cho thành hình thể thích hợp cho đền thánh ngài. Nếu ta có niềm tin ta là thành phần của đền thờ mà ta mong muốn đi tới "Anh em được xây dựng như những viên đá sống động..Anh em là đền thờ Thiên Chúa."

Đền thờ này có đặc tính chói ngời:" Giêrusalem được xây dựng như một thành trì nghĩa là duy nhất với mình." Mọi người trong đó đều hợp nhất. Như Thiên Chúa dựng nên nó, nó luôn như thế, không phải nay thế này, mai thế khác. Chúa Kitô duy nhất và luôn như thế. Và nếu ta, dưới áp lực của cuộc sống hàng ngày với những giá trị mau qua và hoàn cảnh thay đổi, cảm thấy chúng ta thay đổi, không kiên trì ta hãy nhớ lại là nếu ta không thể đi lên, người sẽ xuống. Ngài đến với ta, người vĩnh cửu vẫn là người, làm cho ta thành người mà chính ta làm không được.